

Số: 61/2024/BC-LBM

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 7 năm 2024.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng năm 2024)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng.
- Địa chỉ trụ sở chính: 87 Phù Đồng Thiên Vương, Phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
- Điện thoại/Tel: 0263.3828127 Fax: 0263.3554065 E-mail: lbm@lbm-vn.vn
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng/VND (200 tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: LBM
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng

Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

TT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
01	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-LBM	19/4/2024	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 gồm: Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, báo cáo của thành viên độc lập hội đồng quản trị năm 2023. - Thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2023 của Ban kiểm soát. - Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam. - Thông qua nội dung quyết toán mức cổ tức năm 2023 là 25%. - Thông qua nội dung kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023. - Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 và phương án lương, thù lao, thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. - Thông qua danh sách và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 Công ty kiểm toán sau để thực hiện hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty và các Công ty con trong năm tài chính 2024. - Thông qua nội dung Ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với đối tượng liên quan. - Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát Trần Hùng Phương và bầu bổ sung thành viên thay thế. - Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. - Thông qua thông tin ứng viên Bà Đặng Thị Hằng để bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ (2021-2025). - Thông qua kết quả trúng cử thành viên Ban kiểm: Bà Đặng Thị Hằng. - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/2024:

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Đình Hiễn	Chủ tịch HĐQT	19/01/2006	-
2	Ông Nguyễn An Thái	Phó chủ tịch, TGD	01/07/2011	-
3	Ông Hầu Văn Tuấn	Thành viên không điều hành	08/3/2013	-
4	Ông Phạm Gia Sâm	Thành viên độc lập	25/4/2020	-
5	Ông Mai Nam Dương	Thành viên không điều hành	24/4/2021	-
6	Ông Lê Văn Quý	Thành viên không điều hành	24/4/2021	-
7	Ông Ngô Văn Minh	Thành viên độc lập	24/4/2021	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

6 tháng đầu năm 2024, HĐQT Công ty đã tổ chức 03 phiên họp và 07 lần lấy ý kiến bằng văn bản.

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Đình Hiễn	03/03	100%	-
2	Ông Nguyễn An Thái	03/03	100%	-
3	Ông Hầu Văn Tuấn	03/03	100%	-
4	Ông Phạm Gia Sâm	03/03	100%	-
5	Ông Mai Nam Dương	02/03	67%	Đi nước ngoài
6	Ông Lê Văn Quý	03/03	100%	-
7	Ông Ngô Văn Minh	03/03	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Tổng giám đốc và các cấp quản lý đã triển khai các công việc theo quy định tại Điều lệ, các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và công việc khác trong phạm vi phẩm quyền.

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong 6 tháng 2024 như sau:

3.1 Phương pháp giám sát:

Tại các cuộc họp, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình sản xuất kinh doanh của quý và lũy kế, thảo luận và thông qua các nghị quyết để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện.

Ban Tổng Giám đốc báo cáo kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất để đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được báo cáo, phân tích và giải quyết kịp thời.

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, quy chế Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3.2 Kết quả giám sát:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 đạt khoảng 67% kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao. Đảm bảo công ăn việc làm và an toàn sức khỏe cho người lao động. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và quy chế của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Tuy nhiên HĐQT đã phân công các thành viên phụ trách từng lĩnh vực: Nhân sự, tiền lương, đầu tư phát triển, kinh doanh, định mức kinh tế kỹ thuật, tài chính kế toán...

HĐQT đã thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ để thực hiện công việc kiểm toán nội bộ Công ty.

Ngoài ra, Tổng Giám đốc đã thành lập Bộ phận kiểm soát nội bộ, Bộ phận Thu hồi công nợ, Bộ phận chiến lược giá, Bộ phận môi trường để phục vụ công tác quản lý điều hành, kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phát hiện, ngăn chặn và hạn chế các rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
1	01a/2024/NQ-HĐQT/LBM	01/02/2024	- Thông qua kết quả SXKD năm 2023. - Tạm giao Kế hoạch SX-KD năm 2024 trình ĐHĐCĐ. - Công tác nhân sự tại Đắk Nông. - Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
2	01b/2024/NQ-HĐQT/LBM	01/02/2024	- Phương án đền bù mở rộng mỏ đá Tây Đại Lào. - Đầu tư máy móc và thiết bị. - Điều chỉnh mức phí đóng BHXH bắt buộc cho NLĐ từ 01/01/2024. - Quyết toán quỹ lương năm 2023.	100%
3	02a/2024/NQ-HĐQT/LBM	27/3/2024	- Thông qua tài liệu trình ĐHĐCĐ năm 2024. - Thông qua Ban kiểm tra tư các cổ đông phục vụ Đại hội - Thông qua việc sửa Điều lệ - Bổ sung người ĐDPL trình Đại hội. - Bổ sung kiến nghị của cổ đông lớn việc thưởng cổ phiếu tỷ lệ 1:1.	100%
4	02b/2024/NQ-HĐQT/LBM	27/3/2024	- Dự án nghiên cứu khả thi mỏ sét và Bentonite tại Ninh Gia - Đức Trọng. - Chủ trương điều chỉnh giảm diện tích đất mỏ Tây Đại Lào (diện tích chưa đền bù). - Chủ trương triển khai dự án nghiên cứu khả thi mỏ đá Nhân Đạo - Đắk Nông. - Ban Điều hành cùng Ông Hầu Văn Tuấn phân tích một số hoạt động quản trị Công ty. - Thù lao còn lại 2023 của HĐQT và BKS.	100%
5	03/2024/NQ-HĐQT/LBM	15/4/2024	- Bà Dương Thị Ngọc Ngân, thôi chức vụ Kế toán trưởng từ 01/5/2024. - Ông Lê Nam Đồng, thôi Phó TGD để bổ nhiệm KTT, Trưởng phòng TC-KT từ 01/5/2024.	100%
6	04/2024/NQ-HĐQT/LBM	15/4/2024	- Trình Đại hội điều chỉnh Điều 28 Điều lệ: Tiền lương, thù lao... của HĐQT, BKS. - Xác định thang bảng lương và các khoản thu nhập khác của người lao động. - Dự thảo Nghị quyết trình Đại hội cổ đông.	100%
7	05/2024/NQ-HĐQT/LBM	18/4/2024	- Thông qua kết quả kinh doanh quý 1/2024. - Thành lập Ban số hóa công tác mua sắm. - Thông qua nội dung chỉnh sửa bổ sung tài liệu ĐHĐCĐ 2024.	100%
8	06/2024/NQ-HĐQT/LBM	22/4/2024	Cử ông Lê Cao Quang - Phó TGD là người ĐDPL thứ 3 Công ty.	100%

TT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
9	07/2024/NQ-HĐQT/LBM	01/6/2024	Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn Chủ sở hữu.	100%
10	08/2024/NQ-HĐQT/LBM	01/6/2024	- Đầu tư thiết bị vận tải phục vụ sản xuất. - Chủ trương hợp tác khai thác đá với Công ty CP Xây dựng Ninh Thuận.	100%
11	09/2024/NQ-HĐQT/LBM	01/6/2024	Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.	100%
12	10/2024/NQ-HĐQT/LBM	14/6/2024	Đầu tư thiết bị vận tải phục vụ sản xuất.	100%
13	11/2024/NQ-HĐQT/LBM	28/6/2024	Thanh lý thiết bị vận tải cũ đã qua sử dụng.	100%

III. Ban Kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Hồng Hải	Trưởng ban	Bắt đầu 01/5/2023	Cử nhân TC-KT
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên	Bắt đầu 30/06/2012	Cử nhân Kinh tế
3	Bà Đặng Thị Hằng	Thành viên	Bắt đầu 19/4/2024	Kỹ sư kinh tế xây dựng
4	Ông Trần Hùng Phương	Thành viên	Từ nhiệm 19/4/2024	Cử nhân QT-KD

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS):

Trong 6 tháng đầu năm 2024, BKS đã tiến hành tổ chức 01 buổi họp. Thông tin kiểm soát viên tham dự như sau:

T	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Hồng Hải	01	100%	100%	-
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	01	100%	100%	-
3	Bà Đặng Thị Hằng	01	100%	100%	Trúng cử: 19/4/2024
4	Ông Trần Hùng Phương	0	0%	0%	Từ nhiệm: 19/4/2024

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- 6 tháng đầu năm 2024, HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp, 07 lần lấy phiếu biểu quyết bằng văn bản và ban hành 13 Nghị quyết. Trong các cuộc họp đều có sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty. Các thành viên tham dự họp đã tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và xây dựng các Nghị quyết của HĐQT nhằm kịp thời đưa ra phục vụ hoạt động SXKD.

- Các nghị quyết của HĐQT ban hành trong các cuộc họp được chỉ đạo cụ thể bằng văn bản đến các trường phòng, bộ phận nghiệp vụ, các Giám đốc xí nghiệp, cán bộ quản lý được mời trong các cuộc họp của Ban điều hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Trong các cuộc họp có báo cáo của Ban điều hành từng tháng, quý về Kết quả SXKD, tiến độ đầu tư và đánh giá ti lệ thực hiện Nghị quyết Đại HDCĐ đề ra theo từng tháng, quý.

- Ban kiểm soát cũng trao đổi công việc trực tiếp cũng như qua điện thoại, email với các thành viên ban điều hành, các trưởng bộ phận và thành viên khác trong công ty.

- Các nghị quyết, báo cáo và tờ trình của Ban điều hành đều được gửi kịp thời đến Ban Kiểm soát để nắm bắt và theo dõi.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành.

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn An Thái – TGD	28/4/1966	Cử nhân Hóa	01/7/2011
2	Ông Lê Cao Quang – P.TGD	22/02/1981	Kỹ sư XD và CN	08/5/2016
3	Ông Nguyễn Quang Duyệt – P.TGD	02/02/1979	Cử nhân Hóa	07/11/2016
4	Ông Trần Văn Hiến – P.TGD	15/6/1982	Cử nhân QTKD	03/8/2018
5	Ông Nguyễn Thanh Toàn – P.TGD	29/6/1975	Kỹ sư KT điện – Điện tử	01/8/2019

6	Ông Lê Thanh Hòa – P.TGD	14/9/1979	Cử nhân QTKD	21/06/2022
7	Ông Lê Nam Đồng – P.TGD	08/8/1980	Cử nhân ngành Kế toán	Từ nhiệm: 01/5/2024

V. Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Lê Nam Đồng	08/8/1980	Cử nhân ngành Kế toán	Bổ nhiệm từ: 01/5/2024
2	Bà Dương Thị Ngọc Ngân	20/8/1988	Cử nhân ngành Tài chính-ngân hàng	Từ nhiệm: 01/5/2024

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Công ty tiếp tục cử cán bộ tham gia Lớp CHRO cho 02 cán bộ quản lý Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
01	Lê Đình Hiến	008C 63102 4	Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo PL	034064023979, 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	19/01/2006			Chủ tịch HĐQT
11	Lê Đình Phụng			034040008509, 14/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình	19/01/2006			Cha ruột
12	Phạm Quang Triển			036036004832, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	49A Đinh Tiên Hoàng, phường 2, Tp. Đà Lạt	19/01/2006			Cha vợ
13	Phạm Thị Thanh Hương	008C2 37877		036170023211, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	19/01/2006			Vợ
14	Lê Hương Giang	008C6 30696		068191000214, 27/7/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	8A/7B2 Thái Văn Lung, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	19/01/2006			Con
15	Đình Quốc Khánh	008C0 21/21		079091011777, 27/7/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	8A/7B2 Thái Văn Lung, P. Bến Nghé, quận 1, Tp. HCM				Con rể
16	Lê Ánh Dương			251113539, 10/4/2014 tại Lâm Đồng	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	19/01/2006			Con
17	Lê Uyên Nhi			068307014676, 06/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	19/01/2006			Con
18	Lê Uyên Vy			Chưa có	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng				Con
19	Lê Thị Dung			034158007054, 14/8/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 1011, tổ DP Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	19/01/2006			Chị

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1.10	Nguyễn Xuân Chiến			036050014082, 23/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 1011, tổ ĐP Kiên Trung, thị trấn Trầu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	19/01/2006			Anh rể
1.11	Lê Thị Hạnh			034161005668, 08/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15 Phố Ga, phường Nguyễn Trãi, Tp. Hải Dương	19/01/2006			Chị
1.12	Phạm Văn Thanh			030060013881, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15 Phố Ga, phường Nguyễn Trãi, Tp. Hải Dương	19/01/2006			Anh rể
1.13	Lê Đình Tuấn			034066003906, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình	19/01/2006			Em
1.14	Nguyễn Thị Lý			030175005512, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn Đại Đồng, An Khê, Quỳnh Phụ, Thái Bình	19/01/2006			Em dâu
1.15	Lê Thị Năm			034168000099, 19/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình	19/01/2006			Em
1.16	Ngô Việt Tư			034064008487, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn Đại Đồng, xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình	19/01/2006			Em rể
1.17	Lê Thị Thủy			034176012442, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15 Lê Hồng Phong, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng.	19/01/2006			Em
1.18	Đinh Văn Diện	008C 630813		042069003324, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15 Lê Hồng Phong, Đà Lạt, Lâm Đồng.	19/01/2006			Em rể
1.19	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Chủ tịch HĐQT Chairman	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000.	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	19/01/2006			Công ty mẹ của LBM
1.20	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40		Chủ tịch HĐQT Chairman	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800421390 cấp ngày 02/4/2008.	201/58 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.	22/12/2015			Công ty con của LHC
1.21	Công ty Cổ phần Phước Hòa		TV HĐQT BOD member	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 3700793085 cấp ngày 11/4/2007.	461 đường 30/4 phường Phú Thọ, Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	02/12/2023			Tổ chức có liên quan
02	Nguyễn An Thái	008C 630436 007C 791399	Phó Chủ tịch HĐQT, TGD, người đại diện theo PL	066066007480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	01/7/2011			Phó Chủ tịch HĐQT, TGD
2.1	Nguyễn Thị Bầy			052126000016, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Liên Sơn, Lắc, Đắk Lắk	01/7/2011			Mẹ
2.2	Nguyễn Lương An Khánh			068206001156, 06/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	01/7/2011			Con

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2.3	Nguyễn Thị Thanh Bình			052154002816, 15/3/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quận 7, Tp. HCM	01/7/2011			Chị
2.4	Nguyễn Thị Lệ Hoa			066162005830, 19/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk	01/7/2011			Chị
2.5	Lê Văn Lợi			049057003953, 12/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk	01/7/2011			Anh rể
2.6	Nguyễn Ngọc Xuân			066063007392, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tp. Nha Trang, Khánh Hòa	01/7/2011			Anh
2.7	Cáp Thị Thanh Thủy			066176009624, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tp. Nha Trang, Khánh Hòa	01/7/2011			Chị dâu
2.8	Nguyễn Hữu Thiện			066063000691, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lắk, Đắk Lắk	01/7/2011			Anh
2.9	Lê Thị Thanh			049165001762, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lắk, Đắk Lắk	01/7/2011			Chị dâu
2.10	Nguyễn Thị Ngọc Lan			240604688, 16/6/2016 tại Đắk Lắk	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk	01/7/2011			Em
2.11	Huỳnh Kim Truyền			240920182, 02/3/2017 tại Đắk Lắk	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk	01/7/2011			Em rể
2.12	Nguyễn An Hậu			066073006172, 09/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk	01/7/2011			Em
2.13	Nguyễn Thị Bích Nga			066175004348, 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk	01/7/2011			Em dâu
2.14	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành		Chủ tịch Hội đồng thành viên, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5800255574, ngày 03/01/2000.	14 thôn Hiệp Thành 1, Tam Bô, huyện Di Linh, Lâm Đồng	08/5/2016			Công ty con của LBM
2.15	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát		Chủ tịch Công ty, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5801036335, ngày 28/9/2011.	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	28/9/2011			Công ty con của LBM
2.16	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông.		Chủ tịch Công ty, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 6400188526, ngày 08/7/2010.	Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, Đắk Mil, Đắk Nông	20/7/2016			Công ty con của LBM
2.17	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.		Chủ tịch Công ty, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3603860434, ngày 16/3/2022.	368, Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.	16/3/2022			Công ty con của LBM
2.18	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.		Chủ tịch Công ty, Người ĐDPL	5801500860, ngày 11/4/2023.	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.	11/4/2023			Công ty con của LBM

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
03	Hầu Văn Tuấn	003C300716	TV HĐQT	046066002055, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	8/3/2013			TV HĐQT
3.1	Hầu Quách			046031002987, 15/08/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế	8/3/2013			Cha ruột
3.2	Nguyễn Thị Thương	008C630713		068169000927, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	8/3/2013			Vợ
3.3	Hầu Nguyễn Nhật Duy	008C631354		068094006484, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	8/3/2013			Con
3.4	Hầu Nguyễn Bảo Ngọc	008C021898		068304011247, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	8/3/2013			Con
3.5	Hầu Thị Liễu			046157001085, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, T.T Huế	8/3/2013			Chị
3.6	Đoàn Văn Hát			046057000818, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, T.T Huế	8/3/2013			Anh rể
3.7	Hầu Thị Hoa			046158001812, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	39A Nguyễn Lương Bằng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	8/3/2013			Chị
3.8	Đoàn Khải	008C631210		046060001640, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	39A Nguyễn Lương Bằng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	8/3/2013			Anh rể
3.9	Hầu Văn Vỹ	008C014742		046061000136, 27/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH về Trật tự XH	Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh	8/3/2013			Anh
3.10	Trương Thị Cúc			046169000337, 27/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh	8/3/2013			Chị dâu
3.11	Hầu Văn Vy			046064008530, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế	8/3/2013			Anh
3.12	Đoàn Thị Cẩn			046169004739, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế	8/3/2013			Chị dâu
3.13	Hầu Thị Thu Thủy			046169000920, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 446 TBD93, T21 An Sơn, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	8/3/2013			Em

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3.14	Hoàng Văn Quyết			038069011871, 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 446 TBD93, T21 An Sơn, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	8/3/2013			Em rể
3.15	Hầu Văn Tý			046072003538, 01/11/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế	8/3/2013			Em
3.16	Nguyễn Thị Trúc Mai			271126806, cấp ngày 08/12/2005	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế	8/3/2013			Em dâu
3.17	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Giám đốc tài chính	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phú Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	15/7/2000			Công ty mẹ của LBM
3.18	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40		Ông Hầu Văn Tuấn làm TV HDQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800421390 cấp ngày 02/4/2008.	201/58 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chi Minh.	28/4/2022			Công ty con của LHC
04	Phạm Gia Sâm		TV HDQT độc lập	068063000196, 03/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	03 Đoàn Thị Diễm, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	25/4/2020			TV HDQT độc lập
4.1	Phạm Gia Vũ			068096000397, 10/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	03 Đoàn Thị Diễm, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	25/4/2020			Con
4.2	Phạm Thị Mai Hương			068154004149, 26/12/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng	25/4/2020			Chị
4.3	Phạm Gia Quyền			068056003272, 12/8/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng	25/4/2020			Anh
4.4	Phạm Gia Căn			068061000241, 19/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng	25/4/2020			Anh
4.5	Phạm Gia Hoàn			68065000019, 22/11/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	55A Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	25/4/2020			Em
4.6	Nguyễn Mạnh Cường			250074476, cấp ngày 05/3/2007 tại CA Lâm Đồng	Lâm Đồng	25/4/2020			Anh rể
4.7	Nguyễn Thị Nhất Định			068159003569, 12/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng	25/4/2020			Chị dâu
4.8	Bùi Thị Bách Cúc			250030349, 04/5/2017 tại CA Lâm Đồng	22H Trần Bình Trọng, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	25/4/2020			Chị dâu
4.9	Nguyễn Thị Ngọc Mai			021564439, 09/9/2014 tại CA Tp. Hồ Chí Minh	55A Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	25/4/2020			Em dâu
05	Mai Nam Dương		TV HDQT	034053016632, 05/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			TV HDQT

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
51	Mai Trung Khuôn	008C630422		250806553, 25/4/2007 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Cha ruột
52	Phan Thị Doài	008C640421		044156007596, 26/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Vợ
53	Mai Thị Phương Thảo			250641868, 09/12/2002 tại CA Lâm Đồng	24 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Em
54	Mai Trung Tâm			250249088, 03/9/2015 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Em
55	Nguyễn Thị Yên	008C630432		250439359, 10/4/2014 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Em dâu
56	Mai Thị Phương Lan			250508278, 23/3/2001 tại CA Lâm Đồng	Phòng 110 Chung cư số 11 Khe Sanh, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Em
57	Lê Minh Nhị			250367246, 24/2/2010 tại CA Lâm Đồng	Phòng 110 Chung cư số 11 Khe Sanh, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Em rể
58	Mai Anh Tuấn			068081001552, 27/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Con
59	Nguyễn Hoàng Thủy Hà				Melbourne, Úc	24/4/2021			Con dâu
510	Mai Thị Quỳnh Trang	008C630471		068183002133, 27/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Con
511	Nguyễn Cao Hoàng Minh				Paris, Pháp	24/4/2021			Con rể
6	Lê Văn Quý	008C630798	TV HĐQT	036076012175, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	79/10 Hùng Vương, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			TV HĐQT
61	Lê Hữu Tim			Mất CMND	Trung Đông, huyện Trục Ninh, huyện Nam Định	24/4/2021			Cha ruột
62	Phan Thị Cam			036150002412, 02/10/2017 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cổ Lễ, Trục Ninh, huyện Nam Định	24/4/2021			Mẹ ruột
63	Nguyễn Thị Hương			040179004418, 05/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Vợ
64	Lê Minh			068203000451, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Con
65	Lê Việt Hà			Còn nhỏ	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Con
66	Lê Thị Liên			036173000907, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Huyện Trục Ninh, huyện Nam Định	24/4/2021			Chị

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6.7	Lê Thị Hạnh			036181001268, 17/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Nam Thắng, Nam Trục, Nam Định	24/4/2021			Em
6.8	Lê Văn Giáp			036084019267, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/9 Hùng Vương, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Em
6.9	Lê Thị Thiện			042184015389, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/9 Hùng Vương, Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021			Em dâu
6.10	Trần Tất Quân			036071001014, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Trung Đông, Trục Ninh, Nam Định	24/4/2021			Anh rể
6.11	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Tổng Giám đốc, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000.	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	30/01/2012			Công ty mẹ của LBM
07	Ngô Văn Minh		TV HĐQT độc lập	001086011527, 23/4/2019 tại Cục CS QLHC về TTXH	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	24/4/2021			TV HĐQT độc lập
7.1	Ngô Xuân Hoàn			034057006257, 03/3/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình	24/4/2021			Cha ruột
7.2	Đỗ Thị Min			034161005546, 03/3/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình	24/4/2021			Mẹ ruột
7.3	Ngô Đăng Chính			Hộ chiếu N1429091, 16/2/2011 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nga	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình	24/4/2021			Anh
7.4	Mai Thị Hằng Duyên			Hộ chiếu N2212550, 06/5/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nga	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình	24/4/2021			Chị dâu
7.5	Ngô Hà Tâm An			Còn nhỏ	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	24/4/2021			Con
7.6	Ngô Hà Bảo Long			Còn nhỏ	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	24/4/2021			Con
7.7	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40		Ông Ngô Văn Minh làm Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800421390 cấp ngày 02/4/2008	201/58 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.	28/4/2022			Công ty con của LHC
7.8	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40.10		Ông Ngô Văn Minh làm Chủ tịch HĐQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0318456411 cấp ngày 15/5/2024	201/58 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.	15/5/2024		Làm chủ tịch HĐQT	Công ty con của L40
7.9	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons		Ông Ngô Văn Minh làm Phó Giám đốc	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0316207917 cấp ngày 20/3/2020	117 Đường Số 7, Phường Linh Trung, Tp. Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh				Công ty có liên quan

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
08	Phạm Hồng Hải		Trưởng BKS	068062000095, 21/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 151 Hai Bà Trưng, phường 6, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	01/5/2023			Trưởng BKS
8.1	Huỳnh Mộng Thủy			250017427, 04/02/2017 tại CA Lâm Đồng	Số 151 Hai Bà Trưng, phường 6, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	01/5/2023			Vợ
8.2	Phạm Hồng Hiếu			251126233, 26/5/2014 tại CA Lâm Đồng	33 Trương Công Định, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	01/5/2023			Con
8.3	Phạm Thị Hồng Khánh			251157951, 27/5/2015 tại CA Lâm Đồng	33 Trương Công Định, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	01/5/2023			Con
8.4	Phạm Hồng Trung			051058000944, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	18D Tăng Bat Hồ, phường 1, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/5/2023			Anh trai
8.5	Phạm Thị Hồng Hương			068158002138, 20/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	18D Tăng Bat Hồ, phường 1, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/5/2023			Chị
8.6	Phạm Thị Hồng Hà			068168005307, 20/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	133/24N Ngõ Đức Kế, Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.	01/5/2023			Em gái
8.7	Phạm Hồng Lạc			068069005351, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	12/1 Hồ Xuân Hương, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/5/2023			Em trai
8.8	Phạm Hồng Việt			35070006910, 30/6/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	27/13 Hậu Giang, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	01/5/2023			Em trai
8.9	Phạm Thị Hồng Hạnh			68171002326, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	23/1/3A đường 27 Hiệp Bình Chánh, Tp Thủ Đức	01/5/2023			Em gái
8.10	Phạm Thị Hồng Huệ			68173006316, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	146 Nguyễn Văn Trỗi, Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh	01/5/2023			Em gái
8.11	Phạm Thị Hồng Hoài			68174002828, 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C05-04 C/C Hamona Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	01/5/2023			Em gái
09	Nguyễn Thị Thu Hương	008C 63078 5	TV BKS	014187000015 cấp ngày 08/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C402 chung cư Nguyễn Lương Bằng, phường 2, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	30/6/2012			TV BKS
9.1	Nguyễn Xuân Chiến			036050014082 cấp ngày 20/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội	30/6/2012			Cha ruột
9.2	Lê Thị Dung			034158007054 cấp ngày 14/08/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội	30/6/2012			Mẹ ruột

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
9.3	Nguyễn Tiến Dũng			014085000179 cấp ngày 09/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	30/6/2012			Anh
9.4	Nguyễn Thị Thanh Hoà			001191053509 cấp ngày 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ Voi Phục, TT Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	30/6/2012			Chị dâu
9.5	Nguyễn Văn Hùng			014089004736 cấp ngày 20/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	30/6/2012			Em
9.6	Nguyễn Thị Thuý			001191027751 cấp ngày 14/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 6, P. Giang Biển, Quận Long Biên, Hà Nội	30/6/2012			Em dâu
9.7	Đàm Thanh Long	008C6 31088		068086005398 cấp ngày 12/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	5A Mê Linh, Phường 9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	30/6/2012			Chồng
9.8	Đàm Anh Khôi			Còn nhỏ - Sinh 22/7/2022	5A Mê Linh, Phường 9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	22/7/2022			Con
9.9	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Kế toán trưởng	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/10/2023			Công ty mẹ của LBM
10	Trần Hùng Phương	079C 41414 1	TV BKS	080078011558, 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1, C/C Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, P. Phú Thạnh, Tân Phủ, HCM	23/4/2016	19/4/2024		Từ nhiệm từ 19/4/20 24
10.1	Trần Văn Hà			300017832, 24/12/2008 tại Long An	128KB, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	23/4/2016	19/4/2024		Cha
10.2	Phan Ngọc Hương			300510087, 16/12/2011 tại Long An	128KB, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	23/4/2016	19/4/2024		Mẹ
10.3	Võ Văn Nhị			230010273, 16/04/2007 tại Gia Lai	508 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai	23/4/2016	19/4/2024		Cha vợ
10.4	Lê Thị Hồng Thủy			230260995, 15/03/2013 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai	23/4/2016	19/4/2024		Mẹ
10.5	Đào Thị Kim Thoa	079C7 17171		064186000166, 26/8/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1, C/C Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, P. Phú Thạnh, Tân Phủ, HCM	23/4/2016	19/4/2024		Vợ
10.6	Trần Mỹ Phương			300847566, 10/10/2007 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	23/4/2016	19/4/2024		Chị

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10.7	Dương Tiết Luân			300615515, 16/04/2010 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	23/4/2016	19/4/2024		Anh rể
10.8	Trần Thanh Phương			301003525, 14/12/2009 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	23/4/2016	19/4/2024		Em
10.9	Wong Michael Nguyen			GPLX số S76778116, 10/03/2020 in USA	44 Orchardfield st Dorchester, MA 02122-2818	23/4/2016	19/4/2024		Em rể
10.10	Trần Thiên Hân			Sinh năm 2005	7487 DERBY LANE, SHAKOPEE, MN 55379, U.S.A	23/4/2016	19/4/2024		Con
10.11	Trần Thiên Ân			Sinh năm 2010	7487 DERBY LANE, SHAKOPEE, MN 55379, U.S.A	23/4/2016	19/4/2024		Con
10.12	Đào Thị Thùy Trang			GPLX số L000-8008-1784-09, 29/07/2019 in USA	1520 W ARMANN WAY OAK CREEK, WI 53154	23/4/2016	19/4/2024		Chị ruột của vợ
10.13	Đào Huy Kiên			230646563, 13/09/2016 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai	23/4/2016	19/4/2024		Anh ruột của vợ
10.14	Võ Lê Khánh Ngân			231140080, 03/02/2017 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai	23/4/2016	19/4/2024		Em ruột của vợ
9.15	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phủ Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	25/4/2021	Từ nhiệm 01/10/2023		Công ty mẹ của LBM
10.16	Công ty TNHH Đồng Hành Xanh		Ông Trần Hùng Phương là thành viên góp vốn	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0313210911 cấp ngày 15/4/2015	Tầng 5 tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.		19/4/2024		
10	Đặng Thị Hằng	008C 63068 3	TV BKS	042188005143, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2024			
10.1	Trần Ngọc Đức			052088002120, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2024			Chồng
10.2	Trần Ngọc Hải Đăng			Còn nhỏ - chưa có	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2024			Con trai
10.3	Trần Ngọc Hân			Còn nhỏ - chưa có	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2024			Con gái
10.4	Nguyễn Thị Chiến			042152006, 10/2/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	19/4/2024			Mẹ
10.5	Nguyễn Thị Hồng			0211113475, 14/4/2012 tại CA Bình Định	Thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.	19/4/2024			Mẹ chồng

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10.6	Nguyễn Thị Hoa			042176005215, 23/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.	19/4/2024			Chị
10.7	Đặng Khắc Tuấn			034073003147, 17/6/2016 tại Cục CS ĐKDL cư trú và DLQG về dân cư	Xã Đắk Tô Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.	19/4/2024			Anh rể
10.8	Đặng Xuân Hà			0183302654, 06/6/2016 tại CA Hà Tĩnh	Xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.	19/4/2024			Anh
10.9	Trần Thị Hòa			0184062950, 04/8/2010 tại CA Hà Tĩnh	Xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.	19/4/2024			Chị dâu
10.10	Đặng Xuân Hải			042080002108, 25/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Ya Chim, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	19/4/2024			Anh
10.11	Nguyễn Thị Tuyết			042186003409, 25/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Ya Chim, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	19/4/2024			Chị dâu
10.12	Đặng Xuân Hoàn			042083015416, 27/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	268 Võ Nguyên Giáp, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	19/4/2024			Anh
10.13	Nguyễn Thị Phong			042191012431, 27/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	268 Võ Nguyên Giáp, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	19/4/2024			Chị dâu
10.14	Đặng Thị Thu Hiền			042185003293, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thị trấn Đắk R've, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.	19/4/2024			Chị
10.15	Lê Minh Trí			062085000680, 19/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thị trấn Đắk R've, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.	19/4/2024			Anh rể
9.16	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Phó Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng				Công ty mẹ của LBM
10	Lê Cao Quang		Phó TGD	056081001168, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	08/5/2016			
10.1	Lê Cao Thọ			051051002534, 05/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cam Thành Nam, Cam Ranh, Khánh Hòa	08/5/2016			Chưa ruột
10.2	Phạm Thị Hiệp			220312179	Cam Thành Nam, Cam Ranh, Khánh Hòa	08/5/2016			Mẹ ruột
10.3	Nguyễn Hữu Mến			049058008403, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cát Hanh, Phù Cát, Bình Định	08/5/2016			Chưa vợ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10.4	Lê Thị Thương			049159008788, 22/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cát Hanh, Phù Cát, Bình Định	08/5/2016			Mẹ vợ
10.5	Lê Cao Sang			056078008536, 17/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Nha Trang, Khánh Hòa	08/5/2016			Anh
10.6	Trần Thị Thanh Huyền			092178013919, 17/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	29/12/1978, Lô 78 - Khu 51 - Lê Hồng Phong, P. Phước Tân, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa	08/5/2016			Chị dâu
10.7	Lê Cao Sinh			056084011631, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Bình Dương	08/5/2016			Em
10.8	Huỳnh Trần Xuân Diễm			082185020182, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	276/70/6 Phạm Ngọc Thạch, tổ 95, khu 7, phường Hiệp Thành, Thủ Dầu Một, Bình Dương	08/5/2016			Em dâu
10.9	Nguyễn Thị Phương Thủy			064181002117, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đa Lạt, Lâm Đồng	08/5/2016			Vợ
10.10	Lê Gia Hân			(còn nhỏ)	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đa Lạt, Lâm Đồng	08/5/2016			Con
10.11	Lê Cao Hưng			(còn nhỏ)	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đa Lạt, Lâm Đồng	08/5/2016			Con
10.12	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.		Ông Lê Cao Quang làm Giám đốc, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3603860434, ngày 16/3/2022.	368, Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.	16/3/2022			Công ty con của LBM
10.13	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.		Ông Lê Cao Quang làm Giám đốc, Người ĐDPL	5801500860, ngày 11/4/2023.	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.	11/4/2023			Công ty con của LBM
11	Nguyễn Quang Duyệt		Phó TGĐ	042079003677, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 1278 Tờ Bán đồ số 7, Lữ Gia, phường 9, Tp. Đa Lạt, Lâm Đồng.	07/11/2016			
11.1	Nguyễn Bá Thuyết			042047000779, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 9, Liên Đàm, Di Linh, Lâm Đồng	07/11/2016			Cha ruột
11.2	Nguyễn Thị Xuân			042153001195, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 9, Liên Đàm, Di Linh, Lâm Đồng	07/11/2016			Mẹ ruột
11.3	Phan Thu			049041002943, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, Thị trấn D'Rand, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng	07/11/2016			Cha vợ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
11.4	Trần Thị Cường			049149003044, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, Thị trấn D' Ran, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng	07/11/2016			Mẹ vợ
11.5	Phan Thị Minh Hòa			068179005977, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lữ Gia, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	07/11/2016			Vợ
11.6	Nguyễn Thị Bích Thủy			042176012314, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cụm 2 Tổ 2, TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng	07/11/2016			Chị
11.7	Trần Bảo Nguyên			068075002236, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng	07/11/2016			Anh rể
11.8	Nguyễn Quang Minh			Còn nhỏ (27/7/2008)	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lữ Gia, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	07/11/2016			Con
11.9	Nguyễn Ngọc Mai Khanh			Còn nhỏ (25/11/2015)	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lữ Gia, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	07/11/2016			Con
12	Nguyễn Thanh Toàn		Phó TGD	068075006545, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Đà Lạt	01/8/2019			
12.1	Nguyễn Thị Thủy Loan			068174005673, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Lâm Đồng	01/8/2019			Vợ
12.2	Nguyễn Hoàng Gia Vĩnh			068203011492, 18/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Lâm Đồng	01/8/2019			Con
12.3	Nguyễn Thị Kim Tâm			068164003960, 22/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng	01/8/2019			Chị
12.4	Bùi Xuân Quang			068062004340, 07/4/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15/11 Chi Lăng, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/8/2019			Anh rể
12.5	Nguyễn Thanh Tuyền			068166003110, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng	01/8/2019			Chị
12.6	Nguyễn Hoàng Chi			068178287012, 17/4/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	33 Chi Lăng, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/8/2019			Anh rể
12.7	Nguyễn Thanh Túy			068168002984, 16/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng	01/8/2019			Chị
12.8	Nguyễn Thanh Thùy			068179006177, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng	01/8/2019			Em

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
12.9	Nguyễn Thanh Hoàng			075079009432, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	L18, KP2 Xuân Bình, thị xã Long Khánh, Đồng Nai	01/8/2019			Em rể
13	Trần Văn Hiến		Phó TGD	044082004481, 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.	03/8/2018			
13.1	Dương Hương Lỵ			049183014190, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.	03/8/2018			Vợ
13.2	Trần Anh Thư			Còn nhỏ	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.	03/8/2018			Con
13.3	Trần Anh Khoa			Còn nhỏ	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.	03/8/2018			Con
13.4	Lê Thị Hồng			190862344 cấp ngày 10/05/1980 tại CA Bình Trị Thiên	Kon Tum	03/8/2018			Mẹ
13.5	Dương Quang Hùng			049059007498, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Nam	03/8/2018			Cha vợ
13.6	Huỳnh Thị Tuyết Hoa			049163014485, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Nam	03/8/2018			Mẹ vợ
13.7	Trần Thị Liễu			044163001894, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Chị
13.8	Vũ Đình Tơ			030063008314, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Anh rể
13.9	Trần Văn Thanh			044065004966, 03/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Bình	03/8/2018			Anh
13.10	Dương Thị Thuận			044168001162, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Bình	03/8/2018			Chị dâu
13.11	Trần Văn Tân			044071004300, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Anh
13.12	Trần Thị Lan			038176014437, 15/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Chị dâu

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
13.13	Trần Thị Thu Hà			044176003530, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Chị
13.14	Trần Văn Thành			040072003042, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Anh rể
13.15	Trần Văn Huy			044077003515, tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Anh
13.16	Phạm Thị Thanh Thủy			052177001884, 24/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Chị dâu
13.17	Trần Thị Huệ			062185000266, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Em
13.18	Bùi Xuân Diện			037072002130, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum	03/8/2018			Em rể
13.18	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông.		Giám đốc Công ty	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 6400188526, ngày 08/7/2010.	Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, Đắk Mil, Đắk Nông	20/7/2016			Công ty con của LBM
14	Lê Thanh Hòa		Phó TGD	05107900129 5, 02/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	21/06/2022			
14.01	Lê Lự			051041002693, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Cha ruột
14.02	Trần Thị Ba			051144003010, ngày 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Mẹ ruột
14.03	Mai Thị Tâm Danh			051183001377, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	21/06/2022			Vợ
14.04	Lê Mai Tú Vy			068306012390, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	21/06/2022			Con
14.05	Lê Mai Gia An			Còn nhỏ, sinh 2009	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	21/06/2022			Con
14.06	Lê Thái			051067001406, 01/12/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	5 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	21/06/2022			Anh

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
14.07	Phan Thị Thanh Hà			051168003174, ngày 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng	21/06/2022			Chị dâu
14.08	Lê Siêng			051070018732, 08/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Gia Lai	21/06/2022			Anh
14.09	Lê Thị Ánh Tuyết			051175009890, 08/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Gia Lai	21/06/2022			Chị dâu
14.10	Lê Thị Lan			051168002873, 22/4/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	Quảng Ngãi	21/06/2022			Chị
14.11	Võ Ngọc Tiến			051065002291, 22/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Anh rể
14.12	Lê Thị Giới			051172016078, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Chị
14.13	Trương Đức Nguyên			051068013880, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Anh rể
14.14	Lê Thị Bích			051176001418, 04/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Chị
14.15	Phạm Văn Chua			051072001375, 09/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Anh rể
14.16	Lê Thị Hồng Vân			212011954, 26/01/1994 tại CA Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	21/06/2022			Chị
14.17	Lương Tiến			051072017776, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Anh rể
14.18	Trương Thị Thu Hoa			051155010970, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi	21/06/2022			Mẹ vợ
14.19	Mai Văn Cao			051058000398, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 3, Đức Nhuận, Mộ Đức, Quảng Ngãi	21/06/2022			Cha vợ
15	Lê Nam Đồng	003C 12382 026C 33449 5	Kế toán trưởng	044080003354, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/2/2014			Bổ nhiệm từ 01/5/2024

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
15.1	Lê Xuân Quý			044052003017, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng	01/2/2014			Cha ruột
15.2	Trần Thị Tân			044155006468, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng	01/2/2014			Mẹ ruột
15.3	Nguyễn Thị Sinh			250078499, 25/4/2013 tại Lâm Đồng	Đơn Dương, Lâm Đồng	01/2/2014			Mẹ vợ
15.4	Phan Thị Thảo Nguyên			068185001748, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/2/2014			Vợ
15.5	Lê Thị Nữ Lộc			068182009503, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	35/2 Nguyễn Trung Trực, phường 2, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng	01/2/2014			Em
15.6	Nguyễn Thiện Ý			036181020131, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	35/2 Nguyễn Trung Trực, phường 2, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng	01/2/2014			Em rể
15.7	Lê Thị Phương Lan			068184006582, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng	01/2/2014			Em
15.8	Dương Tịnh			068083006172, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng	01/2/2014			Em rể
15.9	Lê Anh Tuấn			068092005138, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng	01/2/2014			Em
15.10	Trần Thị Tú Uyên			068192009516, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng	01/2/2014			Em dâu
15.11	Lê Phan Vũ			(còn nhỏ)	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/2/2014			Con
15.12	Lê Phan Nhật An			(còn nhỏ)	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/2/2014			Con
15.13	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông		Kế toán trưởng	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 6400188526, ngày 08/7/2010.	Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, Đắk Mil, Đắk Nông	20/7/2016			Công ty con của LBM
15.14	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.		Kế toán trưởng	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3603860434, ngày 16/3/2022.	368, Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.	16/3/2022			Công ty con của LBM
15.15	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.		Kế toán trưởng	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5801500860, ngày 11/4/2023.	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.	11/4/2023			Công ty con của LBM

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
16	Dương Thị Ngọc Ngân		Kế toán trưởng	068188009892, 12/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	33/13 An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021	01/5/2024		Từ nhiệm: 01/5/2024
16.1	Dương Hiền Bá			068064007198, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	1B An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021	01/5/2024		Cha ruột
16.2	Lê Thị Nhiên			250925627, 19/8/2009 tại Lâm Đồng	1B An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021	01/5/2024		Mẹ ruột
16.3	Nguyễn Văn Thái			049054004871, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thắng đông, Quế an, Quế sơn, Quảng Nam	06/8/2021	01/5/2024		Cha chồng
16.4	Nguyễn Thị Huệ			049154008733, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thắng đông, Quế an, Quế sơn, Quảng Nam	06/8/2021	01/5/2024		Mẹ chồng
16.5	Nguyễn Khắc Hiếu			049079002429, 30/06/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	33/13 An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021	01/5/2024		Chồng
16.6	Nguyễn Dương Trọng Thảo			Còn nhỏ - chưa có	33/13 An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021	01/5/2024		Con
16.7	Nguyễn Ngọc Hưng			Còn nhỏ - chưa có	33/13 An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021	01/5/2024		Con
16.8	Dương Hiền Kim			250816937, 01/6/2000 tại Lâm Đồng	1B An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021	01/5/2024		Em trai
16.9	Trần Thị Bảo Trâm			068191010771, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	19/2 Hai Bà Trưng, P6, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021	01/5/2024		Em dâu
17	Trần Xuân Tâm		Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	068076000746, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			
17.1	Trần Xuân Việt			042047001359, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Cha ruột
17.2	Phan Thị Nga			046152001277, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Mẹ ruột
17.3	Nguyễn Thuận			046045000600, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	1/7 Lữ Gia, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Cha vợ
17.4	Nguyễn Thị Sen			046150001086, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Trần Quý Cáp, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Mẹ vợ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
17.5	Nguyễn Thị Kim Lan			068178000235, ngày 21/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Vợ
17.6	Trần Xuân Đức			068206006811, ngày 13/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Con
17.7	Trần Xuân Mai			068307001726, ngày 12/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Con
17.8	Trần Thị Xuân Thu			068173000990, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 150 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Chị
17.9	Hồ Tá Thanh			068067000721, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 150 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Anh rể
17.10	Trần Xuân Hùng			068075000872, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	138B Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Anh
17.11	Trần Thị Kim Liên			068178001069, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	138B Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Chị dâu
17.12	Trần Thị Xuân Hương			068182001407, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 12 Phạm Hồng Thái, phường 10, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Em
17.13	Nguyễn Thế Hanh			027083005449, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 12 Phạm Hồng Thái, phường 10, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019			Em rể
17.14	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Người phụ trách về quản trị, Thư ký Công ty	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	21/5/2021			Công ty mẹ của LBM
18	Nguyễn Thị Ngọc Đức		Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	038169032533, 31/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	57 Cao Bá Quát, phường 7, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			
18.1	Lê Văn Việt			038142000422, 22/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Đoài thôn, xã Hoàng xuyên, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	14/01/2022			Mẹ đẻ
18.2	Đào Văn Ba			036040003512, 02/7/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Ba khu, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	14/01/2022	17/1/2024	Đã qua đời/passed away	Cha chồng
18.3	Đào Anh Điệp			036061005477, 25/3/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Chồng

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
18.4	Đào An Bảo			068194005537, 17/6/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Con
18.5	Đào Ngọc Bảo Ngân			068306000108, 04/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Con
18.6	Nguyễn Công Minh			038071039385, 07/11/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Phúc Hậu 1, xã Dục Tú, Đông Anh, Hà Nội	14/01/2022			Em ruột
18.7	Nguyễn Thị Hoa			038173014450, 23/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuận Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	14/01/2022			Em ruột
18.8	Đinh Sỹ Anh			038068002061, 28/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuận Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	14/01/2022			Em rể
18.9	Nguyễn Thị Hằng			038180016504, 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 09 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Em ruột
18.10	Phan Văn Dương			040077022046, 28/6/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 09 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Em rể
19	Trần Quang Thực		Thành viên Bp Kiểm toán nội bộ	068082000627, 19/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	3B Hoàng Diệu, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			
19.1	Tăng Thị Lan Chi			068182001021, 19/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	3B Hoàng Diệu, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Vợ
19.2	Trần Quang Thu			060050002365, 10/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Cha ruột
19.3	Phạm Thị Lan			068156003094, 10/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Mẹ ruột
19.4	Trần Quang Thuận			250480065, 21/02/2019 tại CA Lâm Đồng	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Anh
19.5	Trần Quang Thụy			068084007265, 10/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Em
19.6	Trần Quang Thụ			068085000121, 07/6/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10/15 Huỳnh Tịnh Của, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	14/01/2022			Em
19.7	Tăng Bá Hánh			038173014450, 23/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuận Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	14/01/2022			Em ruột

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
19.8	Lê Thị Đào			068157003622, 10/8/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Mẹ vợ
19.9	Nguyễn Thị Duyên			068183008748, 27/12/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Em dâu
19.10	Trần Thị Anh Đào			082186000368, 20/02/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10/15 Huỳnh Tịnh Của, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	14/01/2022			Em dâu
19.11	Trần Đào Quang Thành			2011 - Còn nhỏ		14/01/2022			Con
19.12	Trần Đào Bảo Thuần			2014 - Còn nhỏ		14/01/2022			Con
20	Huỳnh Thị Quế Hương		Thành viên Bp Kiểm toán nội bộ	068191002018, 01/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			
20.1	Huỳnh Minh Phú			068066000356, 05/4/2021 tại Bộ Công an	302/14 Tự Phước, phường 11, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Cha ruột
20.2	Lương Thị Bích Thủy			068166000365, 16/4/2021 tại Bộ Công an	302/14 Tự Phước, phường 11, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Mẹ ruột
20.3	Phan Văn Sơn			068056003804, 06/12/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Cha chồng
20.4	Nguyễn Thị Kim Phượng			068163001002, 10/10/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Bàu Sang, Liên Sang, Khánh Vĩnh, Khánh Hòa	14/01/2022			Mẹ chồng
20.5	Phan Thế Vũ			068091001683, 01/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Chồng
20.6	Phan Huỳnh Khải Minh			Còn nhỏ	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Con
20.7	Phan Huỳnh Thiên Minh			Còn nhỏ	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022			Con
21	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Công ty mẹ	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 ngày 27/7/2000	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng				Sở hữu 64,9%
21.01	Lê Đình Hiến	008C6 31024	Chủ tịch HĐQT, Người ĐDPL	034064023979, 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	25/7/2000			
21.02	Trần Việt Thắng	TK 009C3 33223 TK 091C9 66789 TK 068C0 09130	Phó Chủ tịch HĐQT	027073000522, 18/11/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	58 Đường Xuân Thủy, Phường Thảo Điền, Quận 2, TP Hồ Chí Minh	25/4/2021			

SĐT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.03	Phan Công Ngôn		TV HĐQT độc lập	068058000136, 26/3/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	28b Hoàng Diệu, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	25/4/2021			
21.04	Lý Chú Hưng	058C8 65586	TV HĐQT	024081026777, 30/6/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn 5, xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	25/4/2021			
	Trần Hùng Phương	079C 41414 I tại Maybank Kim Eng	TV HĐQT	080078011558, 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1, C/C Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, P. Phú Thạnh, Tân Phú, HCM		19/4/2024	Từ nhiệm	
21.05	Ngô Thu Hương	058C6 31418	TV HĐQT	001177045450, 12/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 27, đường C27, phường 12, quận Tân Bình, Tp. HCM	20/4/2024		TV mới	
21.06	Lê Huy Sáu	008C6 30251	Trưởng BKS	038068036765, 24/6/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	LK 002 CC Khang Gia, P14, Quận Gò Vấp, TP HCM	25/4/2021			
21.07	Hoàng Thị Lua	008C6 30504	TV BKS	034167007768, 12/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C14.11 Chung cư CitiSoHo, Cát Lái, TP Thủ Đức, TP HCM	25/4/2021			
21.08	Nguyễn Thị Liên	008C6 30889 058C6 16868	TV BKS	024172003605, 02/4/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Lô số 7, KQHDC T21, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	25/4/2021			
21.09	Lê Văn Quý	008C6 30798	Tổng Giám đốc, Người ĐDPL	036076012175, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	30/01/2012			TV HĐQT
21.10	Trần Đại Hiền	008C6 30134	Phó TGĐ	046072002769, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	14 Ngô Huy Diễn, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	20/01/2022			
21.11	Hầu Văn Tuấn	003C3 00716	Giám đốc tài chính	046066002055, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự XH	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	25/7/2000			TV HĐQT
21.12	Nguyễn Thị Thu Hương	008C6 30785	Kế toán trưởng	014187000015 cấp ngày 08/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C402 chung cư Nguyễn Lương Bằng, Phường 2, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	01/10/2023			TV BKS
22	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát		Công ty con	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5801036335 ngày 28/9/2011.	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	28/9/2011			Công ty con, LBM sở hữu 100%
22.01	Nguyễn An Thái	008C6 30436/ 007C7 91399	Chủ tịch, Người ĐDPL	066066007480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	28/9/2011			Phó Chủ tịch HĐQT, TGĐ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
22.02	Hồ Tấn Dũng		Giám đốc	068079000979, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về	24/5 hẻm Phan Chu Trinh, Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng	28/9/2011			
22.03	Nguyễn Thị Phú		Kế toán trưởng	250904574, 23/7/2009 tại CA Lâm Đồng	55/8A Ngõ Quyền, phường 6, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng				Thủ quỹ
23	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông		Công ty con	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 6400188526 ngày 08/7/2010.	Thôn 12, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	20/7/2016			Công ty con, LBM sở hữu 100%
23.01	Nguyễn An Thái	008C6 30436/ 007C7 91399	Chủ tịch, Người ĐDPL	066066007480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	20/7/2016			Phó Chủ tịch HĐQT, TGD
23.02	Trần Văn Hiền		Giám đốc	04408200481, 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ơ Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.	03/8/2018			
23.02	Lê Nam Đồng	003C1 2382/0 26C33 4495	Kế toán trưởng	044080003354, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	20/7/2016			Phó TGD
24	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú		Công ty con	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 3603860434 ngày 16/3/2022.	368. Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.	16/3/2022			Công ty con, LBM sở hữu 100%
24.01	Nguyễn An Thái	008C6 30436/ 007C7 91399	Chủ tịch, Người ĐDPL	066066007480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	16/3/2022			Phó Chủ tịch HĐQT, TGD
24.02	Lê Cao Quang		Giám đốc, Người ĐDPL	056081001168, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	16/3/2022			Phó TGD
24.03	Lê Nam Đồng	003C1 2382/0 26C33 4495	Kế toán trưởng	044080003354, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	16/3/2022			Phó TGD
25	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn		Công ty con	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5801500860 ngày 11/4/2023.	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.	11/4/2023			Công ty con, LBM sở hữu 100%
25.01	Nguyễn An Thái	008C6 30436/ 007C7 91399	Chủ tịch, Người ĐDPL	066066007480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	11/4/2023			Phó Chủ tịch HĐQT, TGD
25.02	Lê Cao Quang		Giám đốc, Người ĐDPL	056081001168, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	11/4/2023			Phó TGD

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
25.03	Lê Nam Đồng	003C1 2382/0 26C33 4495	Kế toán trưởng	044080003354, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	11/4/2023			Phó TGD
26	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành		Công ty con	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800255574 ngày 03/01/2000.	14, Thôn Hiệp Thành I, Tam Bô, Di Linh, Lâm Đồng	08/5/2016			Công ty con. LBM sở hữu 94,39%
26.01	Nguyễn An Thái	008C6 30436/ 007C7 91399	Chủ tịch, Người ĐDPL	066066007480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	08/5/2016			Phó Chủ tịch HĐQT, TGD
26.02	Lê Nam Đồng	003C1 2382/0 26C33 4495	TV BKS	044080003354, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng				Phó TGD
27	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40		Công ty con của Công ty LHC	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800421390 cấp ngày 02/4/2008.	201/58 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.				Công ty LHC sở hữu 51%
27.01	Lê Đình Hiến	008C6 31024	Chủ Tịch HĐQT	034064023979, 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	19/01/2006			Chủ Tịch HĐQT, Người ĐDPL
27.02	Hầu Văn Tuấn	003C3 00716	TV HĐQT	046066002055, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự XH	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	28/4/2022			TV HĐQT
27.03	Ngô Văn Minh		TV HĐQT Member of BOD	001086011527, 23/4/2019 tại Cục CS Quản lý HC về TTXH	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	28/4/2022			TV HĐQT
27.04	Hà Huy Khánh		TV HĐQT	038055004867, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	206 Nguyễn Xi, phường 26, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	05/2012			
27.05	Trần Bắc Việt		TV HĐQT	033064007359, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự XH	95J3, khu phố 1, P. Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP HCM	28/01/2022			
27.06	Nguyễn Thị Hoa	058C6 29586	Trưởng BKS	037164006967, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính	441/15B – Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HC	11/4/2020			
27.07	Lê Thị Thủy	058C6 29604	TV BKS	036187015077, 20/12/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính	8.17 CC 326/1 Ung Văn Khiêm, P 25, Q. Bình Thạnh, TP HCM	11/4/2020			
27.08	Dương Văn Vang	058C6 29646	TV BKS	035064000452, 27/4/2016 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính	132/84 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	3/2016			

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
27.09	Nguyễn Văn Sơn	058C6 29611	Tổng Giám đốc	042070013606, 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	649/24B ĐBP, P.25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	15/11/2021			
27.10	Phạm Văn Hoàn	058C6 29665	Phó TGD	033083011912, 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	B8.01 Chung cư Linh Tây, KP1, Phường Linh Tây, TP.Thủ Đức	15/11/2021			
27.11	Nguyễn Thành Trung	058C6 28905	Kế toán trưởng	058092005894, 12/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phước Sơn, Ninh Phước, Ninh Thuận	01/9/2022			
28	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40.10		Công ty con của Công ty L40	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0318456411 cấp ngày 15/5/2024.	201/58 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.	15/5/2024			Công ty L40 sở hữu 99,45%
28.01	Ngô Văn Minh		Chủ tịch HĐQT	001086011527, 23/4/2019 tại Cục CS Quản lý HC về TTXH	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	15/5/2024			
28.02	Nguyễn Văn Sơn	058C6 29611	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	042070013606, 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	649/24B ĐBP, P.25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	15/5/2024			
28.03	Trần Bắc Việt		TV HĐQT	033064007359, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự XII	95J3, khu phố 1, P. Tân Hưng Thuận, Quận 12, TP HCM	15/5/2024			
28.04	Nguyễn Thị Hoa	058C6 29586	Trưởng BKS <i>Head of supervisory board</i>	037164006967, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính	441/15B – Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HC	15/5/2024			
28.05	Lê Thị Thủy	058C6 29604	TV BKS	036187015077, 20/12/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính	8.17 CC 326/1 Ung Văn Khiêm, P 25, Q. Bình Thạnh, TP HCM	15/5/2024			
28.06	Dương Văn Vang	058C6 29646	TV BKS	035064000452, 27/4/2016 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính	132/84 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	15/5/2024			
28.07	Nguyễn Thành Trung	058C6 28905	Kế toán trưởng	058092005894, 12/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phước Sơn, Ninh Phước, Ninh Thuận	15/5/2024			
29	Công ty Cổ phần Phước Hòa	058C9 00999	Công ty liên quan	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 3700793085 cấp ngày 11/4/2007	212/47 đường đập Phước Hòa, ấp 4, xã An Thái, huyện Phú Giáo, Bình Dương	12/2023			
29.01	Lê Đình Hiền	008C6 31024	TV HĐQT	034064023979, 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	12/2023			Chủ tịch HĐQT LHC

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (CMND/Giấy CN ĐK DN), ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
29.02	Ngô Thu Hương	058C631418	TV HĐQT, Kế toán trưởng	001177045450, 12/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 27, đường C27, phường 12, quận Tân Bình, Tp. HCM	20/4/2024			TV HĐQT Công ty LHC
30	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons		Công ty liên quan	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0316207917 cấp ngày 20/3/2020	117 Đường Số 7, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	24/4/2021			
30.01	Ngô Văn Minh		Phó Giám đốc	001086011527, 23/4/2019 tại Cục CS Quản lý HC về TTXH	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	12/2023			
31	Quỹ AFC		Cổ đông lớn	OG-282614	c/o Ogier Fiduciary Services (Cayman) Ltd., 89 Nexus Way, Camana Bay, Grand Cayman				Sở hữu 13,14%

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQ T thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (chưa gồm VAT)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng ("Công ty LHC")	Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	5800000424, ngày/dated 27/7/2000 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Lâm Đồng	87 Phú Đồng Thiên Vương, phường 8, Đa Lạt, Lâm Đồng	6 tháng năm 2024	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 19/4/2024	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ: 5.517.706.970 VND. 2. LBM mua hàng, thuê máy móc thiết bị: 108.060.314 VND. 3. LBM trả cổ tức: 19.470.258.000 VND. 4. Vay: 15.000.000.000 VND. 5. Lãi vay: 331.582.192 VND.	40.427.607.476 VND.
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40	("Công ty 40"), (Công ty con của Công ty LHC)	1800421390 cấp ngày 02/4/2008.	201/58 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.	6 tháng năm 2024	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 19/4/2024	Không có giao dịch	0 VND

3	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành.	Công ty con 94,39%	5800255574, ngày/date 03/01/2000 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Lâm Đồng/	14 thôn Hiệp Thành 1, Tam Bô, huyện Di Linh, Lâm Đồng	6 tháng năm 2024	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 19/4/2024	1. LBM bán hàng hóa, nguyên liệu: 525.749.056 VND. 2. LBM mua hàng, dịch vụ: 10.453.924.870 VND. 3. LBM nhận cổ tức vốn góp: 2.973.300.000 VND. 4. Vay: 54.000.000.000 VND. 5. Lãi vay: 795.839.452 VND.	68.748.813.378VND
4	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát	Công ty con 100%	5801036335, ngày 28/9/2011 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Lâm Đồng	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	6 tháng năm 2024	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 19/4/2024	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ: 3.153.041.647 VND. 2. LBM mua hàng, thuê máy móc, d/v: 5.226.041.379 VND.	8.379.083.026VND
5	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông, Công ty con.	Công ty con 100%	6400188526, ngày 08/7/2010 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Đắk Nông	Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, Đắk Mũi, Đắk Nông	6 tháng năm 2024	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 19/4/2024	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp d/v: 5.844.873.382 VND. 2. LBM thuê máy móc, thiết bị: 27.400.000 VND.	5.872.273.382VND
6	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú, Công ty con.	Công ty con 100%	3603860434, ngày 16/3/2022 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT tỉnh Đồng Nai	368, Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.	6 tháng năm 2024	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 19/4/2024	Không có phát sinh giao dịch	0 VND
7	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn, Công ty con.	Công ty con 100%	5801500860, ngày 11/4/2023 do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở KH-ĐT Lâm Đồng	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.	6 tháng năm 2024		Cho thuê xe vận chuyển, bán dầu DO: 152.926.851 VND	152.926.851 VND

8	Quỹ AFC	Cổ đông lớn	OG-282614	c/o Ogier Fiduciary Services (Cayman) Ltd., 89 Nexus Way, Camana Bay, Grand Cayman	6 tháng năm 2024		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 4.124.850.000 VND	4.124.850.000 VND
9	Công ty Công ty Cổ phần Phước Hòa	Ông Lê Đình Hiền – Chủ tịch HĐQT Công ty lâm TV HĐQT Công ty CP Phước Hòa từ 02/12/2023	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 3700793085 cấp ngày 11/4/2007.	461 đường 30/4 phường Phú Thọ, Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	6 tháng năm 2024	01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-LBM ngày 19/4/2024	1. LBM bán thiết bị: 532.609.724 VND.	532.609.724 VND
10	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons	Ông Ngô Văn Minh – TV HĐQT Công ty lâm Phò Giám đốc TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0316207917, cấp ngày 20/3/2020	117, đường số 7, Linh Trung, TP Thủ Đức, Hồ Chí Minh	6 tháng năm 2024		Không có giao dịch	0 VND
11	Công ty TNHH Đồng Hành Xanh	Ông Trần Hùng Phương – TV-Ban kiểm soát là thành viên góp vốn Công ty TNHH Đồng Hành Xanh	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0313210911 cấp ngày 15/4/2015	Tầng 5 tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.	6 tháng năm 2024		Không có giao dịch	0 VND
12	Lê Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo PL	034064023979, 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	19/01/2006		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 180.900.900 VND.	180.900.900 VND
13	Nguyễn An Thái	Phó Chủ tịch HĐQT, TGD, người đại diện theo PL	06606607480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	01/7/2011		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 61.560.000 VND	61.560.000 VND

14	Hầu Văn Tuấn	TV HDQT	046066002055 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	8/3/2013		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 24.652.500 VND	24.652.500 VND
15	Phạm Gia Sấm	TV HDQT độc lập	068063000196 03/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	03 Đoàn Thị Diễm, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	25/4/2020		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 25.650.000 VND	25.650.000 VND
16	Mai Nam Dương	TV HDQT	034053016632 05/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 121.125.000 VND	121.125.000 VND
17	Lê Văn Quý	TV HDQT	036076012175 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	79/10 Hùng Vương, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	24/4/2021		Không có giao dịch	0 VND
18	Ngô Văn Minh	TV HDQT độc lập	001086011527 23/4/2019 tại Cục CS QLHC về TTXH	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	24/4/2021		Không có giao dịch	0 VND
19	Phạm Hồng Hải	Trưởng BKS	068062000095 21/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 151 Hai Bà Trưng, phường 6, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	01/5/2023		Không có giao dịch	0 VND
20	Nguyễn Thị Thu Hương	TV BKS	014187000015 cấp ngày 08/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C402 chung cư Nguyễn Lương Bằng, phường 2, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	30/6/2012		Không có giao dịch	0 VND

21	Trần Hùng Phương	TV BKS	080078011558 , 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1. C/C Phú Thạnh. 53 Nguyễn Sơn. P. Phú Thạnh, Tân Phú, HCM	23/4/2016		Không có giao dịch	0 VND
22	Đặng Thị Hằng	TV BKS	042188005143 , 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	19/4/2024		Không giao dịch	0 VND
23	Lê Cao Quang	Phó TGĐ	056081001168 , 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	08/5/2016		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 152.993.700 VND	152.993.700VND
24	Nguyễn Quang Duyệt	Phó TGĐ	042079003677 , 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lũ Gia, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	07/11/2016		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 25.650 VND	25.650VND
25	Nguyễn Thanh Toàn	Phó TGĐ	068075006545 , 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Đà Lạt	01/8/2019		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 5.700 VND	5.700VND
26	Trần Văn Hiến	Phó TGĐ	04408200481. , 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trùng Trục, phường 4, Đà Lạt.	03/8/2018		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 8.550 VND	8.550VND
27	Lê Nam Đồng	Kế toán trưởng	044080003354 , 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	01/2/2014		Không giao dịch	0 VND

28	Lê Thanh Hòa	Phó TGD	051079001295 , 02/4/2021 tại Cục Cảnh QLHC về TTXH.	Thửa 243, TBĐ 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	21/06/2022		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 30.352.500 VND	30.352.500VND
29	Dương Thị Ngọc Ngân	Kế toán trưởng	068188009892 , 12/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	33/13 An tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng	06/8/2021		Không giao dịch	0 VND
30	Trần Xuân Tâm	Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	068076000746 , 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	18/10/2019		Nhận cổ tức từ Công ty LBM: 4.277.850VND	4.277.850VND
31	Nguyễn Thị Ngọc Đức	Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	038169032533 , 31/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	57 Cao Bá Quát, phường 7, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022		Không có giao dịch	0 VND
32	Trần Quang Thực	Kiểm toán nội bộ	068082000627 , 19/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	3B Hoàng Diệu, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022		Không có giao dịch	0 VND
33	Huỳnh Thị Quế Hương	Kiểm toán nội bộ	068191002018 , 01/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	14/01/2022		Không có giao dịch	0 VND

(1) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/NQ-DHĐCD-LBM ngày 19/4/2024 thông qua nội dung Ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với đối tượng sau:

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng ("Công ty LHC"), Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty LBM.
- Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40 ("Công ty L40" - Công ty con của Công ty LHC.
- Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành, Công ty LBM đang sở hữu 94,39% vốn Điều lệ.

(2) Báo cáo giao dịch giữa Công ty với người có liên quan cũng được công bố trong báo cáo kiểm toán 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

3.1 Ông Trần Văn Hiến – Phó Tổng Giám đốc, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất vụ sản xuất của Công ty tại tỉnh Đắk Nông. Tổng số tiền tạm ứng đến 30/6/2024: 4.600.000.000 đồng.

3.2 Ông Lê Nam Đồng – Phó Tổng Giám đốc, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất phục vụ sản xuất của Công ty tại khu vực huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Tổng số tiền tạm ứng đến 30/6/2024: 53.267.521.000 đồng.

3.3 Ông Lê Thanh Hòa – Phó Tổng Giám đốc, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất vụ sản xuất của Công ty tại khu vực huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Tổng số tiền tạm ứng đến 30/6/2024: 16.530.000.000 đồng.

3.4 Ông Lê Cao Quang – Phó Tổng Giám đốc, ứng trước tiền liên quan đến việc đền bù việc chuyển nhượng thửa đất ở Huyện Tân Phú – Đồng Nai để phục vụ dự án Trạm bê tông Tân Phú – Đồng Nai đến ngày 30/6/2024: 2.250.000.000 đồng.

4. Giao dịch giữa công ty với đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian 3 năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo:

Chỉ có các giao dịch liệt kê tại VII.2 ở trên.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (“Công ty LHC”),	- Ông Lê Đình Hiền - Chủ tịch HĐQT Công ty LHC là chủ tịch HĐQT Công ty LBM. - Ông Lê Văn Quý Tổng Giám đốc, Ông Hầu Văn Tuấn – Giám đốc Tài chính Công ty LHC là thành viên HĐQT Công ty LBM. - Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kế toán trưởng Công ty LHC và Bà Đặng Thị Hằng – Phó phòng Kế hoạch Kỹ thuật là thành viên BKS Công ty LBM.	-Mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. -Mua bán thiết bị, máy móc. -Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị. - Cổ tức cổ phiếu. - Vay vốn và lãi vay.	6 tháng năm 2024
2	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40	(“Công ty 40”), (Công ty con của Công ty LHC)	Không phát sinh giao dịch	6 tháng năm 2024
3	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành.	- Ông Nguyễn An Thái - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty Gạch Hiệp Thành. - Ông Trần Đại Hiền - Phó TGĐ Công ty LHC là Trưởng BKS Công ty Gạch Hiệp Thành. - Ông Lê Nam Đồng - Phó TGĐ và ông Phan Ngọc Sơn - chuyên viên phòng Tổ chức- nhân sự Công ty LBM là thành viên Ban Kiểm soát Công ty Gạch Hiệp Thành.	-Mua bán vật tư, nguyên nhiên vật liệu. -Hợp đồng mua hàng và dịch vụ. - Cổ tức phần vốn góp. - Vay vốn và lãi vay.	6 tháng năm 2024
4	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát	Ông Nguyễn An Thái - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty Hiệp Thịnh Phát	-Mua bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ. -Mua hàng và thuê máy móc, dịch vụ.	6 tháng năm 2024
5	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông, Công ty con	-Ông Nguyễn An Thái - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông. -Ông Trần Văn Hiền - Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông. -Ông Lê Nam Đồng, Kế toán trưởng Công ty LBM là Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông.	-Mua bán hàng hóa, vật liệu xây dựng. -Mua bán thiết bị, máy. -Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị.	6 tháng năm 2024

6	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú, Công ty con.	-Ông Nguyễn An Thái - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú. -Ông Lê Cao Quang - Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Giám đốc Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú. -Ông Lê Nam Đồng – Kế toán trưởng Công ty LBM là Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.	Không phát sinh giao dịch	6 tháng năm 2024
7	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn, Công ty con.	-Ông Nguyễn An Thái - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty LBM là chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn. -Ông Lê Cao Quang - Phó Tổng Giám đốc Công ty LBM là Giám đốc Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn. -Ông Lê Nam Đồng – Kế toán trưởng Công ty LBM là Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.	Cho thuê xe vận chuyển và bán dầu DO.	6 tháng năm 2024
8	Quỹ AFC (Cổ đông lớn)		Nhận cổ tức từ Công ty LBM	6 tháng năm 2024
9	Công ty Cổ phần Phước Hòa	Ông Lê Đình Hiến – Chủ tịch HĐQT Công ty LBM làm TV HĐQT Công ty CP Phước Hòa từ 02/12/2023	Bán thiết bị.	6 tháng năm 2024
10	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons	Ông Ngô Văn Minh – TV HĐQT Công ty LBM làm Phó Giám đốc TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons	Không phát sinh giao dịch	6 tháng năm 2024
11	Công ty TNHH Đồng Hành Xanh	Ông Trần Hùng Phương – TV Ban kiểm soát là thành viên góp vốn Công ty TNHH Đồng Hành Xanh	Không phát sinh giao dịch	6 tháng năm 2024

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:

Không có giao dịch.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và người quản lý khác:

Không có giao dịch.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No.</i>	Địa chỉ liên hệ	Số CP cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ %	Ghi chú
Tên người nội bộ								
1	Lê Đình Hiến	008C631024	Chủ tịch HĐQT	034064023979, 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	126,948	0.63%	
1.1	Lê Đình Phương			034040008509, 14/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phú, Thái Bình			Cha ruột
1.2	Phạm Quang Triển			036036004832, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	49A Đinh Tiên Hoàng, phường 2, Tp. Đà Lạt			Cha vợ

1.3	Phạm Thị Thanh Hương	008C2 37877		036170023211, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
1.4	Lê Hương Giang	008C6 30696		068191000214, 27/7/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	8A/7B2 Thái Văn Lung, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh			Con
1.5	Đinh Quốc Khánh	008C0 21721		079091011777, 27/7/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	8A/7B2 Thái Văn Lung, P. Bến Nghé, quận 1, Tp. HCM			Con rể
1.6	Lê Ánh Dương			251113539, 10/4/2014 tại Lâm Đồng	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
1.7	Lê Uyên Nhi			068307014676, 06/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	70 Pasteur, phường 4, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
1.8	Lê Uyên Vy			Chưa có	70 Pasteur, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
1.9	Lê Thị Dung			034158007054, 14/8/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 1011, tổ DP Kiên Trung, thị trấn Trầu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội			Chị
1.10	Nguyễn Xuân Chiến			036050014082, 23/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 1011, tổ DP Kiên Trung, thị trấn Trầu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội			Anh rể
1.11	Lê Thị Hạnh			034161005668, 08/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15 Phố Ga, phường Nguyễn Trãi, Tp. Hải Dương			Chị
1.12	Phạm Văn Thanh			030060013881, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15 Phố Ga, phường Nguyễn Trãi, Tp. Hải Dương			Anh rể
1.13	Lê Đình Tuấn			034066003906, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình			Em
1.14	Nguyễn Thị Lý			030175005512, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn Đại Đồng, An Khê, Quỳnh Phụ, Thái Bình			Em dâu
1.15	Lê Thị Năm			034168000099, 19/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình			Em
1.16	Ngô Viết Tư			034064008487, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn Đại Đồng, Xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình			Em rể
1.17	Lê Thị Thùy			034176012442, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15 Lê Hồng Phong, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng.			Em
1.18	Đinh Văn Diện	008C6 30813		042069003324, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15 Lê Hồng Phong, Đà Lạt, Lâm Đồng.			Em rể
1.19	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Chủ tịch HDQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000.	87 Phủ Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	12.980. 172	64.9%	Công ty mẹ của LBM
1.20	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40		Chủ tịch HDQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800421390 cấp ngày 02/4/2008.	201/58 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.			Công ty con của LHC
1.21	Công ty Cổ phần Phước Hòa		TV HDQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 3700793085 cấp ngày 11/4/2007.	461 đường 30/4 phường Phú Thọ, Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.			
2	Nguyễn An Thái	008C6 30436/ 007C7 91399	Phó Chủ tịch HDQT, TGD	066066007480, 12/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	43.200	0.21%	
2.1	Nguyễn Thị Bảy			052126000016, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Liên Sơn, Lắc, Đắk Lắk			Mẹ
2.2	Nguyễn Lương An Khánh			068206001156, 06/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	17 hẻm Hoàng Diệu, phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con

2.3	Nguyễn Thị Thanh Bình			052154002816, 15/3/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quận 7, Tp. HCM			Chị
2.4	Nguyễn Thị Lệ Hoa			066162005830, 19/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Chị
2.5	Lê Văn Lợi			049057003953, 12/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Anh rể
2.6	Nguyễn Ngọc Xuân			066063007392, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tp. Nha Trang, Khánh Hòa			Anh
2.7	Cáp Thị Thanh Thủy			066176009624, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tp. Nha Trang, Khánh Hòa			Chị dâu
2.8	Nguyễn Hữu Thiện			066063000691, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lắk, Đắk Lắk			Anh
2.9	Lê Thị Thanh			049165001762, 29/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lắk, Đắk Lắk			Chị dâu
2.10	Nguyễn Thị Ngọc Lan			240604688, 16/6/2016 tại Đắk Lắk	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Em
2.11	Huỳnh Kim Truyền			240920182, 02/3/2017 tại Đắk Lắk	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Em rể
2.12	Nguyễn An Hậu			066073006172, 09/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Em
2.13	Nguyễn Thị Bích Nga			066175004348, 10/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk			Em dâu
2.14	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành		Chủ tịch HDTV, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5800255574, ngày 03/01/2000.	14 thôn Hiệp Thành 1, Tam Bồ, huyện Di Linh, Lâm Đồng			Công ty con của LBM
2.15	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát		Chủ tịch Công ty, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5801036335, ngày 28/9/2011.	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Công ty con của LBM
2.16	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông.		Chủ tịch Công ty, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 6400188526, ngày 08/7/2010.	Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, Đắk Mil, Đắk Nông			Công ty con của LBM
2.17	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.		Chủ tịch Công ty, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3603860434, ngày 16/3/2022.	368, Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.			Công ty con của LBM
2.18	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.		Chủ tịch Công ty, Người ĐDPL	5801500860, ngày 11/4/2023.	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.			Công ty con của LBM
3	Hầu Văn Tuấn	003C3 00716	TV HDQT, đại diện vốn Công ty mẹ LHC	046066002055, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự XH	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	15.200	0,076%	Mua 17.300 CP. Bán 2.100 CP
3.1	Hầu Quách			046031002987, 15/08/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Cha ruột
3.2	Nguyễn Thị Thương	008C6 30713		068169000927, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0%	Vợ
3.3	Hầu Nguyễn Nhật Duy	008C6 31354		068094006484, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
3.4	Hầu Nguyễn Bảo Ngọc	008C0 21898		068304011247, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	36/5 Triệu Việt Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
3.5	Hầu Thị Liễu			046157001085, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Chị
3.6	Đoàn Văn Hạt			046057000818, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Anh rể

37	Hầu Thị Hoa			046158001812, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	39A Nguyễn Lương Bằng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị
38	Đoàn Khải	008C6 31210		046060001640, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	39A Nguyễn Lương Bằng, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	1.500	0.007%	Anh rể
39	Hầu Văn Vỹ	008C0 14742		046061000136, 27/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH .về Trật tự XH	Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh			Anh
310	Trương Thị Cúc			046169000337, 27/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh			Chị dâu
311	Hầu Văn Vy			046064008530, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Anh
312	Đoàn Thị Cẩn			046169004739, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Chị dâu
313	Hầu Thị Thu Thủy			046169000920, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 446 TBD93, T21 An Sơn, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
314	Hoàng Văn Quyết			038069011871, 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 446 TBD93, T21 An Sơn, Phường 4, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
315	Hầu Văn Tỷ			046072003538, 01/11/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Em
316	Nguyễn Thị Trúc Mai			271126806, cấp ngày 08/12/2005	Xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, T.T Huế			Em dâu
317	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Giám đốc tài chính	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000.	87 Phú Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	12.980 172	64.9%	Công ty mẹ của LBM
318	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40		TV HĐQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800421390 cấp ngày 02/4/2008.	201/58 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.			Công ty con của LHC
4	Phạm Gia Sâm	007C7 91398	TV HĐQT độc lập	068063000196, 03/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	03 Đoàn Thị Điểm, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	18,000	0.09%	
41	Phạm Gia Vũ			068096000397, 10/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	03 Đoàn Thị Điểm, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
42	Phạm Thị Mai Hương			068154004149, 26/12/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng			Chị
43	Phạm Gia Quyền			068056003272, 12/8/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng			Anh
44	Phạm Gia Cẩn			068061000241, 19/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng			Anh
45	Phạm Gia Hoành			68065000019, 22/11/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	55A Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh			Em
46	Nguyễn Mạnh Cường			250074476, cấp ngày 05/3/2007 tại CA Lâm Đồng	Lâm Đồng			Anh rể
47	Nguyễn Thị Nhất Định			068159003569, 12/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lâm Đồng			Chị dâu
48	Bùi Thị Bách Cúc			250030349, 04/5/2017 tại CA Lâm Đồng	22H Trần Bình Trọng, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị dâu
49	Nguyễn Thị Ngọc Mai			021564439, 09/9/2014 tại CA Tp. Hồ Chí Minh	55A Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh			Em dâu

5	Mai Nam Dương	008C6 30423	TV HDQT	034053016632, 05/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	97,500	0.487%	Mua vào 12.500 CP
5.1	Mai Trung Khuôn	008C 630422		250806553, 25/4/2007 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	23,520	0.117%	Cha ruột
5.2	Phan Thị Đoài	008C6 40421		044156007596, 26/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	7,300	0.36%	Vợ (Mua vào 660CP)
5.3	Mai Thị Phương Thảo			250641868, 09/12/2002 tại CA Lâm Đồng	24 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	100	0.0%	Em
5.4	Mai Trung Tâm			250249088, 03/9/2015 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	24,840	0.124%	Em
5.5	Nguyễn Thị Yên	008C6 30432		250439359, 10/4/2014 tại CA Lâm Đồng	40 Lương Thế Vinh, Đà Lạt, Lâm Đồng	7,620	0.038%	Em dâu (Mua vào 2.300 CP)
5.6	Mai Thị Phương Lan			250508278, 23/3/2001 tại CA Lâm Đồng	Phòng 110 Chung cư số 11 Khe Sanh, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
5.7	Lê Minh Nhị			250367246, 24/2/2010 tại CA Lâm Đồng	Phòng 110 Chung cư số 11 Khe Sanh, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
5.8	Mai Anh Tuấn			068081001552, 27/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
5.9	Nguyễn Hoàng Thùy Hà				Melbourne, Úc			Con dâu
5.10	Mai Thị Quỳnh Trang	008C6 30471		068183002133, 27/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	2/1 Huỳnh Thúc Kháng, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	65,020	0.325%	Con (Mua 3.400 CP)
5.11	Nguyễn Cao Hoàng Minh				Paris, Pháp	0		Con rể
6	Lê Văn Quý	008C6 30798	TV HDQT	036076012175, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0%	
6.1	Lê Hữu Tim			Mất CMND	Trung Đông, huyện Trục Ninh, huyện Nam Định			Cha ruột
6.2	Phan Thị Cam			036150002412, 02/10/2017 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cổ Lễ, Trục Ninh, huyện Nam Định			Mẹ ruột
6.3	Nguyễn Thị Hương			040179004418, 05/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
6.4	Lê Minh			068203000451, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
6.5	Lê Việt Hà			Còn nhỏ	79/10 Hùng Vương, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
6.6	Lê Thị Liên			036173000907, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Huyện Trục Ninh, huyện Nam Định			Chị
6.7	Lê Thị Hạnh			036181001268, 17/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Nam Thắng, Nam Trục, Nam Định			Em
6.8	Lê Văn Giáp			036084019267, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/9 Hùng Vương, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
6.9	Lê Thị Thiện			042184015389, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	79/9 Hùng Vương, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em dâu
6.10	Trần Tất Quân			036071001014, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Trung Đông, Trục Ninh, Nam Định			Anh rể
6.11	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Tổng Giám đốc, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000.	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	12.980. 172	64.9%	Công ty mẹ của LBM

7	Ngô Văn Minh		TV HDQT độc lập	001086011527, 23/4/2019 tại Cục CS Quản lý HC về TTXH	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
7.1	Ngô Xuân Hoàn			034057006257, 03/3/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình			Cha ruột
7.2	Đỗ Thị Min			034161005546, 03/3/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình			Mẹ ruột
7.3	Ngô Đăng Chính			Hộ chiếu N1429091, 16/2/2011 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nga	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình			Anh
7.4	Mai Thị Hằng Duyên			Hộ chiếu N2212550, 06/5/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nga	Thái Thịnh, Thái Thụy, Thái Bình			Chị dâu
7.5	Ngô Hà Tâm An			Còn nhỏ	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội			Con
7.6	Ngô Hà Bảo Long			Còn nhỏ	17 tổ 2 Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội			Con
7.7	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40		Thành viên HDQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800421390 cấp ngày 02/4/2008	201/58 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.			Công ty con của LHC
7.8	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons		Phó Giám đốc	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0316207917 cấp ngày 20/3/2020	117 Đường Số 7, Phường Linh Trung, Tp. Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh			
7.9	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40.10		Chủ tịch HDQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 318456411 cấp ngày 15/5/2024	201/58 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.			Công ty con của L40
8	Phạm Hồng Hải		Trưởng ban KS	068062000095, 21/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 151 Hai Bà Trung, phường 6, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	0	0%	
8.1	Huỳnh Mộng Thúy			250017427, 04/02/2017 Tại CA Lâm Đồng	Số 151 Hai Bà Trung, phường 6, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng			Vợ
8.2	Phạm Hồng Hiếu			251126233, 26/5/2014 tại CA Lâm Đồng	33 Trương Công Định, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			Con
8.3	Phạm Thị Hồng Khánh			251157951, 27/5/2015 tại CA Lâm Đồng	33 Trương Công Định, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			Con
8.4	Phạm Hồng Trung			051058000944, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	18D Tăng Bạt Hổ, phường 1, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh trai
8.5	Phạm Thị Hồng Hương			068158002138, 20/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	18D Tăng Bạt Hổ, phường 1, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị
8.6	Phạm Thị Hồng Hà			068168005307, 20/8/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	133/24N Ngô Đức Kế, Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.			Em gái
8.7	Phạm Hồng Lạc			068069005351, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	12/1 Hồ Xuân Hương, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em trai
8.8	Phạm Hồng Việt			35070006910, 30/6/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	27/13 Hậu Giang, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			Em trai
8.9	Phạm Thị Hồng Hạnh			68171002326, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	23/1/3A đường 27 Hiệp Bình Chánh, Tp Thủ Đức			Em gái
8.10	Phạm Thị Hồng Huệ			68173006316, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	146 Nguyễn Văn Trỗi, Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh			Em gái
8.11	Phạm Thị Hồng Hoài			68174002828, 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C05-04 C/C Hamona Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			Em gái

9	Nguyễn Thị Thu Hương		TV BKS	014187000015 cấp ngày 08/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C402 chung cư Nguyễn Lương Bằng, Phường 2, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0%	
9.1	Nguyễn Xuân Chiến			036050014082 cấp ngày 20/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội			Cha ruột
9.2	Lê Thị Dung			034158007054 cấp ngày 14/08/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội			Mẹ ruột
9.3	Nguyễn Tiến Dũng			014085000179 cấp ngày 09/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội			Anh
9.4	Nguyễn Thị Thanh Hoà			001191053509 cấp ngày 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ Voi Phục, TT Trầu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội			Chị dâu
9.5	Nguyễn Văn Hùng			014089004736 cấp ngày 20/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 1011, tổ Kiên Trung, thị trấn Trầu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội			Em
9.6	Nguyễn Thị Thuý			001191027751 cấp ngày 14/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 6, P. Giang Biên, Quận Long Biên, Hà Nội			Em dâu
9.7	Đàm Thanh Long			068086005398 cấp ngày 12/08/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	5A Mê Linh, Phường 9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Chồng
9.8	Đàm Anh Khôi			Còn nhỏ - Sinh 22/7/2022	5A Mê Linh, Phường 9, TP Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
9.9	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Kế toán trưởng	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phủ Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	12.980 172	64.9%	Công ty mẹ của LBM
10	Trần Hùng Phương	079C 414141 tại Maybank Kim Eng	TV BKS	080078011558, 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1, C/C Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, P. Phú Thạnh, Tân Phú, HCM	0	0%	Từ nhiệm: 19/4/2024
10.1	Trần Văn Hà			300017832, 24/12/2008 tại Long An	128KB, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Cha
10.2	Phan Ngọc Hương			300510087, 16/12/2011 tại Long An	128KB, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Mẹ
10.3	Võ Văn Nhị			230010273, 16/04/2007 tại Gia Lai	508 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai			Cha vợ
10.4	Lê Thị Hồng Thủy			230260995, 15/03/2013 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai			Mẹ vợ
10.5	Đào Thị Kim Hoa	079C7 17171		064186000166, 26/8/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Block E, tầng 17, căn 1, C/C Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, P. Phú Thạnh, Tân Phú, HCM			Vợ
10.6	Trần Mỹ Phương			300847566, 10/10/2007 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Chị
10.7	Dương Tiết Luân			300615515, 16/04/2010 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Anh rể
10.8	Trần Thanh Phương			301003525, 14/12/2009 tại Long An	A4B/65, ấp Vàm Kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An			Em
10.9	Wong Michael Nguyen			GPLX số S76778116, 10/03/2020 in USA	44 Orchardfield st Dorchester, MA 02122-2818			Em rể

10.10	Trần Thiên Hân			Sinh năm 2005	7487 DERBY LANE, SHAKOPEE, MN 55379, U.S.A			Con
10.11	Trần Thiên Ân			Sinh năm 2010	7487 DERBY LANE, SHAKOPEE, MN 55379, U.S.A			Con
10.12	Đào Thị Thủy Trang			GPLX số L000-8008-1784-09, 29/07/2019 in USA	1520 W ARMANN WAY OAK CREEK, WI 53154			Chị ruột của vợ
10.13	Đào Huy Kiên			230646563, 13/09/2016 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai			Anh ruột của vợ
10.14	Võ Lê Khánh Ngân			231140080, 03/02/2017 tại Gia Lai	506 Lê Duẩn, Tp. Pleiku, Gia Lai			Em ruột của vợ
10.15	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng		Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phủ Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	12.980 172	64.9%	Từ nhiệm: 20/4/2024
10.16	Công ty TNHH Đồng Hành Xanh		Thành viên góp vốn	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0313210911 cấp ngày 15/4/2015	Tầng 5 tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.			
10	Đặng Thị Hằng		TV BKS	042188005143, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	0	0%	Trúng cử từ: 19/4/2024
10.1	Trần Ngọc Đức			052088002120, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng			Chồng
10.2	Trần Ngọc Hải Đăng			Còn nhớ - chưa có	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng			Con trai
10.3	Trần Ngọc Hân			Còn nhớ - chưa có	Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng			Con gái
10.4	Nguyễn Thị Chiến			042152006088, 10/2/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh			Mẹ
10.5	Nguyễn Thị Hồng			211113475, 14/4/2012 tại CA Bình Định	Thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.			Mẹ chồng
10.6	Nguyễn Thị Hoa			042176005215, 23/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.			Chị
10.7	Đặng Khắc Tuấn			034073003147, 17/6/2016 tại Cục CS ĐKDL cư trú và DLQG về dân cư	Xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.			Anh rể
10.8	Đặng Xuân Hà			183302654, 06/6/2016 tại CA Hà Tĩnh	Xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.			Anh
10.9	Trần Thị Hòa			184062950, 04/8/2010 tại CA Hà Tĩnh	Xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.			Chị dâu
10.10	Đặng Xuân Hải			042080002108, 25/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Ya Chim, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.			Anh
10.11	Nguyễn Thị Tuyết			042186003409, 25/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Ya Chim, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.			Chị dâu
10.12	Đặng Xuân Hoàn			042083015416, 27/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	268 Võ Nguyên Giáp, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.			Anh

10.13	Nguyễn Thị Phong			042191012431, 27/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	268 Võ Nguyên Giáp, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.			Chị dâu
10.14	Đặng Thị Thu Hiền			042185003293, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thị trấn Đắk R'Ve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.			Chị
10.15	Lê Minh Trí			062085000680, 19/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thị trấn Đắk R'Ve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.			Anh rể
10.16	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Phó phòng Kế hoạch – kỹ thuật	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phú Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Công ty mẹ của LBM
11	Lê Cao Quang		Phó TGD	056081001168, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng	108.364	0,54%	
11.1	Lê Cao Thọ			051051002534, 05/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cam Thành Nam, Cam Ranh, Khánh Hòa			Cha ruột
11.2	Phạm Thị Hiệp			220312179	Cam Thành Nam, Cam Ranh, Khánh Hòa			Mẹ ruột
11.3	Nguyễn Hữu Mến			049058008403, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cát Hanh, Phú Cát, Bình Định			Cha vợ
11.4	Lê Thị Thương			049159008788, 22/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cát Hanh, Phú Cát, Bình Định			Mẹ vợ
11.5	Lê Cao Sang			056078008536, 17/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Nha Trang, Khánh Hòa			Anh
11.6	Trần Thị Thanh Huyền			092178013919, 17/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	29/12/1978, Lô 78 - Khu 51 - Lê Hồng Phong, P. Phước Tân, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa			Chị dâu
11.7	Lê Cao Sinh			056084011631, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Bình Dương			Em
11.8	Huỳnh Trần Xuân Diễm			082185020182, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	276/70/6 Phạm Ngọc Thạch, tổ 95, khu 7, phường Hiệp Thạnh, Thủ Dầu Một, Bình Dương			Em dâu
11.9	Nguyễn Thị Phương Thủy			064181002117, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
11.10	Lê Gia Hân			(còn nhỏ)	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
11.11	Lê Cao Hưng			(còn nhỏ)	E12 Trần Quang Diệu, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
11.12	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.		Giám đốc, Người ĐDPL	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3603860434, ngày 16/3/2022.	368, Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.			Công ty con của LBM
11.13	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.		Giám đốc, Người ĐDPL	5801500860, ngày 11/4/2023.	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.			Công ty con của LBM
12	Lê Nam Đồng	003C1 2382/0 26C33 4495	Kế toán trưởng	044080003354, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0%	Bản: 500CP. Từ nhiệm Phó TGD 01/5/20 24

12.1	Lê Xuân Quý			044052003017, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Cha ruột
12.2	Trần Thị Tân			044155006468, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Mẹ ruột
12.3	Nguyễn Thị Sinh			250078499, 25/4/2013 tại Lâm Đồng	Đơn Dương, Lâm Đồng			Mẹ vợ
12.4	Phan Thị Thảo Nguyên			068185001748, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
12.5	Lê Thị Nữ Lộc			068182009503, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	35/2 Nguyễn Trung Trực, phường 2, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em
12.6	Nguyễn Thiện Ý			036181020131, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	35/2 Nguyễn Trung Trực, phường 2, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em rể
12.7	Lê Thị Phương Lan			068184006582, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em
12.8	Dương Tịnh			068083006172, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em rể
12.9	Lê Anh Tuấn			068092005138, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em
12.10	Trần Thị Tú Uyên			068192009516, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bảo Lộc, Lâm Đồng			Em dâu
12.11	Lê Phan Vũ			(còn nhỏ)	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
12.12	Lê Phan Nhật An			(còn nhỏ)	52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
12.13	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông.		Kế toán trưởng	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 6400188526, ngày 08/7/2010.	Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, Đắk Mil, Đắk Nông			Công ty con của LBM
12.14	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.		Kế toán trưởng	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3603860434, ngày 16/3/2022.	368, Ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, Đồng Nai.			Công ty con của LBM
12.15	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.		Kế toán trưởng	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5801500860, ngày 11/4/2023.	KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.			Công ty con của LBM
13	Nguyễn Quang Duyệt		Phó TGD	042079003677, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lũ Già, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.	18	0%	
13.1	Nguyễn Bá Thuyết			042047000779, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 9, Liên Đầm, Di Linh, Lâm Đồng			Cha ruột
13.2	Nguyễn Thị Xuân			042153001195, 08/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 9, Liên Đầm, Di Linh, Lâm Đồng			Mẹ ruột
13.3	Phan Thu			049041002943, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, Thị trấn D'Rand, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng			Cha vợ
13.4	Trần Thị Cường			049149003044, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, Thị trấn D'Rand, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng			Mẹ vợ

13.5	Phan Thị Minh Hòa			068179005977, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lũ Già, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.			Vợ
13.6	Nguyễn Thị Bích Thủy			042176012314, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Cụm 2 Tổ 2, TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng.			Chị
13.7	Trần Bảo Nguyên			068075002236, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Tổ dân phố 2, TT Di Linh, huyện Di Linh, Lâm Đồng.			Anh rể
13.8	Nguyễn Quang Minh			Còn nhỏ (27/7/2008)	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lũ Già, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.			Con
13.9	Nguyễn Ngọc Mai Khanh			Còn nhỏ (25/11/2015)	Thửa 1228 Tờ Bản đồ số 7, Lũ Già, phường 9, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.			Con
14	Nguyễn Thanh Toàn		Phó TGD	068075006545, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Lâm Đồng	04	0%	
14.1	Nguyễn Thị Thủy Loan			068174005673, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Lâm Đồng			Vợ
14.2	Nguyễn Hoàng Gia Vinh			068203011492, 18/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	18/3 Hồ Xuân Hương, phường 9, Lâm Đồng			Con
14.3	Nguyễn Thị Kim Tâm			068164003960, 22/10/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Chị
14.4	Bùi Xuân Quang			068062004340, 07/4/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	15/11 Chi Lăng, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh rể
14.5	Nguyễn Thanh Tuyền			068166003110, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Chị
14.6	Nguyễn Hoàng Chi			068178287012, 17/4/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	33 Chi Lăng, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh rể
14.7	Nguyễn Thanh Túy			068168002984, 16/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Chị
14.8	Nguyễn Thanh Thủy			068179006177, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Em
14.9	Nguyễn Thanh Hoàng			075079009432, 13/9/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	L18, KP2 Xuân Bình, thị xã Long Khánh, Đồng Nai			Em rể
15	Trần Văn Hiến		Phó TGD	04408200481, 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.	06	0%	
15.1	Dương Hương Ly			049183014190, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.			Vợ
15.2	Trần Anh Thư			Còn nhỏ	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.			Con
15.3	Trần Anh Khoa			Còn nhỏ	278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, Đà Lạt.			Con
15.4	Lê Thị Hồng			190862344 cấp ngày 10/05/1980 tại CA Bình Trị Thiên	Kon Tum			Mẹ
15.5	Dương Quang Hùng			049059007498, 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Nam			Cha vợ

15.6	Huỳnh Thị Tuyết Hoa			049163014485, 01/9/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Nam			Mẹ vợ
15.7	Trần Thị Liễu			044163001894, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Chị
15.8	Vũ Đình Tơ			030063008314, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Anh rể
15.9	Trần Văn Thanh			044065004966, 03/6/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Bình			Anh
15.10	Dương Thị Thuận			044168001162, 11/8/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Bình			Chị dâu
15.11	Trần Văn Tân			044071004300, 15/8/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Anh
15.12	Trần Thị Lan			038176014437, 15/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Chị dâu
15.13	Trần Thị Thu Hà			044176003530, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Chị
15.14	Trần Văn Thành			040072003042, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Anh rể
15.15	Trần Văn Huy			044077003515, tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Anh
15.16	Phạm Thị Thanh Thủy			052177001884, 24/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Chị dâu
15.17	Trần Thị Huệ			062185000266, 13/4/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Em
15.18	Bùi Xuân Diện			037072002130, 27/12/2021 tại tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Kon Tum			Em rể
15.19	Công ty TNHH 1 TV Bê tông LBM Đắk Nông		Giám đốc	Giấy chứng nhận ĐKKD số: 6400188526, ngày 08/7/2010.	Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, Đắk Mil, Đắk Nông			Công ty con của LBM
16	Lê Thanh Hòa	007C7 91412, Cty CK Công thương	Phó TGD, trưởng phòng KD	051079001295, 02/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng	47.100	0,23%	Có giao dịch mua và bán
16.01	Lê Lự			051041002693, 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Cha ruột
16.02	Trần Thị Ba			051144003010, ngày 28/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Mẹ ruột
16.03	Mai Thị Tâm Danh			051183001377, 10/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
16.04	Lê Mai Tú Vy			068306012, 11/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con

16.05	Lê Mai Gia An			Còn nhỏ, sinh 2009	Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
16.06	Lê Thái			051067001406, 01/12/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	5 Nguyễn Thương Hiền, Phường 5, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.			Anh
16.07	Phan Thị Thanh Hà			051168003174, ngày 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Lâm Đồng			Chị dâu
16.08	Lê Siêng			051070018732, 08/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Gia Lai			Anh
16.09	Lê Thị Ánh Tuyết			051175009890, 08/7/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Gia Lai			Chị dâu
16.10	Lê Thị Lan			051168002873, 22/4/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	Quảng Ngãi			Chị
16.11	Võ Ngọc Tiến			051065002291, 22/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Anh rể
16.12	Lê Thị Giới			051172016078, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Chị
16.13	Trương Đức Nguyên			051068013880, 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Anh rể
16.14	Lê Thị Bích			051176001418, 04/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Chị
16.15	Phạm Văn Chua			051072001375, 09/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Anh rể
16.16	Lê Thị Hồng Vân			212011954, 26/01/1994 tại CA Quảng Ngãi	Quảng Ngãi			Chị
16.17	Lương Tiến			051072017776, 10/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Anh rể
16.18	Trương Thị Thu Hoa			051155010970, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Quảng Ngãi			Mẹ vợ
16.19	Mai Văn Cao			051058000398, 13/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thôn 3, Đức Nhuận, Mộ Đức, Quảng Ngãi			Cha vợ
17	Dương Thị Ngọc Ngân	007C7 91022	Kế toán trưởng	068188009892, 12/6/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	33/13 An tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0%	Từ nhiệm: 01/5/2024
17.1	Dương Hiền Bá			068064007198, 27/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	1B An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha ruột
17.2	Lê Thị Nhiên			250925627, 19/8/2009 tại Lâm Đồng	1B An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ ruột
17.3	Nguyễn Văn Thái			049054004871, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thắng đồng, Quế an, Quế sơn, Quảng Nam			Cha chồng
17.4	Nguyễn Thị Huệ			049154008733, 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Thắng đồng, Quế an, Quế sơn, Quảng Nam			Mẹ chồng
17.5	Nguyễn Khắc Hiếu			049079002429, 30/06/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	33/13 An Tôn, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chồng
17.6	Nguyễn Dương Trọng Thảo			Còn nhỏ - chưa có	33/13 An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
17.7	Nguyễn Ngọc Hưng			Còn nhỏ - chưa có	33/13 An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
17.8	Dương Hiền Kim			250816937, 01/6/2000 tại Lâm Đồng	1B An Tôn, P5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em trai

17.9	Trần Thị Bảo Trâm			068191010771, 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	19/2 Hải Bà Trung, P6, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em dâu
18	Trần Xuân Tâm	007C7 90569	Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký	068076000746, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng	3.002	0,01%	Có giao dịch mua 1200 CP
18.1	Trần Xuân Việt			042047001359, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha ruột
18.2	Phan Thị Nga			046152001277, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ ruột
18.3	Nguyễn Thuận			046045000600, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	1/7 Lữ Gia, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha vợ
18.4	Nguyễn Thị Sen			046150001086, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Trần Quý Cáp, phường 10, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ vợ
18.5	Nguyễn Thị Kim Lan			0681/8000235, ngày 21/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
18.6	Trần Xuân Đức			068206006811, ngày 13/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
18.7	Trần Xuân Mai			068307001726, ngày 12/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	58/34 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
18.8	Trần Thị Xuân Thu			068173000990, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 150 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị
18.9	Hồ Tá Thanh			068067000721, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 150 Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh rể
18.10	Trần Xuân Hùng			068075000872, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	138B Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh
18.11	Trần Thị Kim Liên			068178001069, 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	138B Nguyễn Hữu Cầu, Phường 12, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chị dâu
18.12	Trần Thị Xuân Hương			068182001407, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 12 Phạm Hồng Thái, phường 10, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Em
18.13	Nguyễn Thế Hanh			027083005449, ngày 01/5/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	Số 12 Phạm Hồng Thái, phường 10, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
18.14	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng		Người phụ trách về quản trị, Thư ký Công ty	Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424 cấp ngày 27/7/2000	87 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng	12.980. 172	64.9%	Công ty mẹ của LBM
19	Nguyễn Thị Ngọc Đức		Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	038169032533, 31/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.	57 Cao Bá Quát, phường 7, Đà Lạt, Lâm Đồng	500	0,002%	Có giao dịch mua 500CP
19.1	Lê Văn Việt			038142000422, 22/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đoài thôn, xã Hoảng xuyên, huyện Hoảng Hóa, tỉnh Thanh Hóa			Mẹ đẻ
19.2	Đào Văn Ba			036040003512, 02/7/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ba khu, xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định			Cha chồng

19.3	Đào Anh Diệp			036061005477, 25/3/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chồng
19.4	Đào An Bảo			068194005537, 17/6/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
19.5	Đào Ngọc Bảo Ngân			068306000108, 04/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 05 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
19.6	Nguyễn Công Minh			038071039385, 07/11/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Phúc Hậu 1, xã Dục Tú, Đông Anh, Hà Nội			Em ruột
19.7	Nguyễn Thị Hoa			038173014450, 23/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa			Em ruột
19.8	Đinh Sỹ Anh			038068002061, 28/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa			Em rể
19.9	Nguyễn Thị Hằng			038180016504, 01/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 09 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em ruột
19.10	Phan Văn Dương			040077022046, 28/6/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 09 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em rể
20	Trần Quang Thục		Thành viên bộ phận kiểm toán nội bộ	068082000627, 19/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	3B Hoàng Diệu, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0%	
20.1	Tăng Thị Lan Chi			068182001021, 19/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	3B Hoàng Diệu, phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng			Vợ
20.2	Trần Quang Thu			060050002365, 10/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha ruột
20.3	Phạm Thị Lan			068156003094, 10/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ ruột
20.4	Trần Quang Thuận			250480065, 21/02/2019 tại CA Lâm Đồng	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Anh
20.5	Trần Quang Thụy			068084007265, 10/5/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em trai
20.6	Trần Quang Thu			068085000121, 07/6/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10/15 Huỳnh Tịnh Của, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh			Em
20.7	Tăng Bá Hánh			038173014450, 23/4/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Lam Thôn, xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa			Em ruột
20.8	Lê Thị Đào			068157003622, 10/8/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ vợ
20.9	Nguyễn Thị Duyên			068183008748, 27/12/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xuân Trường, Đà Lạt, Lâm Đồng			Em dâu
20.10	Trần Thị Anh Đào			082186000368, 20/02/2017 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10/15 Huỳnh Tịnh Của, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh			Em dâu
20.11	Trần Đào Quang Thành			2011 - Còn nhỏ				Con
20.12	Trần Đào Bảo Thuyền			2014 - Còn nhỏ				Con

21	Huỳnh Thị Quế Hương		Thành viên bộ phận kiểm toán nội bộ	068191002018, 01/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0%	
21.1	Huỳnh Minh Phú			068066000356, 05/4/2021 tại Bộ Công an	302/14 Tự Phước, phường 11, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha ruột
21.2	Lương Thị Bích Thủy			068166000365, 16/4/2021 tại Bộ Công an	302/14 Tự Phước, phường 11, Đà Lạt, Lâm Đồng			Mẹ ruột
21.3	Phan Văn Sơn			068056003804, 06/12/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Cha chồng
21.4	Nguyễn Thị Kim Phượng			068163001002, 10/10/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Bàu Sang, Liên Sang, Khánh Vĩnh, Khánh Hòa			Mẹ chồng
21.5	Phan Thế Vũ			068091001683, 01/05/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Chồng
21.6	Phan Huỳnh Khải Minh			Còn nhỏ	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con
21.7	Phan Huỳnh Thiên Minh			Còn nhỏ	27/15 Lê Hồng Phong, phường 4, Đà Lạt, Lâm Đồng			Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Hầu Văn Tuấn	TV HĐQT	0	0%	15.200	0,076%	Mua: 17.300CP Bán: 2.100CP
1.1	Nguyễn Thị Sương	Vợ của TV HĐQT Hầu Văn Tuấn	0	0%	0	0%	Mua: 6.000CP Bán: 6.000CP
1.2	Đoàn Khải	Anh rể của TV HĐQT Hầu Văn Tuấn	1.000	0,005%	1.500	0,0075%	Mua: 1.000CP Bán: 500CP
2	Mai Nam Dương	TV HĐQT	85.000	0,425%	97.500	0,487%	Mua: 12.500CP
2.1	Phan Thị Đoàn	Vợ của TV HĐQT Mai Nam Dương	6.640	0,033%	7.300	0,36%	Mua: 660CP
2.2	Nguyễn Thị Yên	Em dâu của TV HĐQT Mai Nam Dương	5.320	0,026%	7.620	0,038%	Mua: 2.300CP
2.3	Mai Thị Quỳnh Trang	Con của TV HĐQT Mai Nam Dương	61.620	0,308%	65.020	0,325%	Mua: 3.400CP
3	Lê Cao Quang	Phó TGĐ	87.564	0,437%	108.364	0,54%	26/2: Mua 2800 CP 01/3: Mua 4600 CP 04/3: Mua 2000 CP 05/3: Mua 2800 CP 07/3: Mua 2400 CP 08/3: Mua 3400 CP 11/3: Mua 2000 CP 18/6: Mua 1000 CP
4	Lê Thanh Hòa	Phó TGĐ	40.000	0,20%	47.100	0,23%	Có giao dịch mua và bán cổ phiếu
5	Trần Xuân Tâm	Người TP Qtrị - Thư ký	1.802	0,009%	3.002	0,01%	15/2/2024: Mua 1000 CP 26/2/2024: Mua 200 CP
6	Nguyễn Thị Ngọc Đức	Trưởng BP Kiểm toán nội bộ	0	0%	500	0,002%	19/4/2024: Mua 500 CP

7	Lê Nam Đồng	Kế toán trưởng	500	0,002%	0	0%	Bản 500CP
---	-------------	----------------	-----	--------	---	----	-----------

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Không có.

Nơi nhận:

- Như đề gửi (báo cáo);
- TV. HĐQT (để biết);
- Người CBTT theo ủy quyền;
- Lưu Cty.

TL. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



NGUYỄN AN THÁI

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)